german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

Schweizerische Eidgenossenschaft
Confédération suisse
Confederazione Svizzera
Confederaziun svizra

Swiss Confederation

Federal Departement of Economic Affairs,
Education and Research EAER
State Secretariat for Economic Affairs SECO

VIETRADE
BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI



CẨM NANG

HƯỚNG DẪN XUẤT KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG **TRUNG QUỐC** CHO **QUẢ THANH LONG**



Nhóm tác giả:
TS. Nguyễn Bảo Thoa
TS. Nguyễn Thị Hồng Minh
ThS. Nguyễn Thị Minh Thuý

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

Published by

giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

VIETRADE

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI



CẨM NANG HƯỚNG DẪN XUẤT KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC CHO QUẢ THANH LONG

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU 6

Phần 1: TỔNG QUAN VỀ XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC 8

1.1. Giới thiệu về thị trường trái cây của Trung Quốc 9
1.2. Đặc điểm và nhu cầu của thị trường Trung Quốc đối với thanh long nhập khẩu 10
1.3. Tình hình sản xuất, cung ứng và xuất khẩu thanh long vào thị trường Trung Quốc 10
1.4. Các chính sách liên quan đến xuất khẩu thanh long vào thị trường Trung Quốc 12
1.4.1. Chính sách xuất khẩu thanh long của Việt Nam 12
1.4.2. Chính sách thương mại thanh long của Trung Quốc 14
1.5. Chuỗi cung ứng thanh long xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc 16

Phần 2: CÁC BƯỚC XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC 20

2.1. Đàm phán và ký hợp đồng xuất khẩu 23
2.2. Chuẩn bị điều kiện thanh toán 26
2.3. Chuẩn bị hàng để xuất khẩu 26
2.4. Kiểm tra hàng hóa 27
2.5. Làm thủ tục hải quan 28
2.6. Thuê phương tiện vận tải và giao hàng cho vận tải 30
2.7. Thanh toán 31
2.8. Thanh lý hợp đồng 31

Phần 3: QUY ĐỊNH NHẬP KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC 32

3.1. Kiểm nghiệm, kiểm dịch và truy xuất nguồn gốc 32
3.2. Đóng gói
3.3. Quy định hải quan 39
3.4. Các quy định khác 40
3.4.1. Trao đổi hàng hóa cư dân biên giới 40
3.4.2.Thương mại tiểu ngạch biên giới 41

Phần 4. CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ XUẤT KHẨU THANH LONG SANG TRUNG QUỐC 42

4.1. Danh mục giấy tờ cần thiết phía Việt Nam 43
4.2. Danh mục giấy tờ cần thiết phía Trung Quốc 44
4.2.1. Thực hiện theo chính sách trao đổi cư dân biên giới 44
4.2.2. Thực hiện theo hình thức biên mậu tiểu ngạch 44

Phần 5: LỜI KHUYÊN DÀNH CHO CÁC TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU THANH LONG SANG TRUNG QUỐC 46

Phần 6. CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC XUẤT KHẨU THANH LONG SANG TRUNG QUỐC 50

6.1. Cơ quan nhà nước 52
6.2. Đối tác cung ứng 57
6.3. Khách hàng (hội chợ và khách hàng Trung Quốc) 58
6.3.1. Danh sách một số hội chợ lớn tại Trung Quốc 58
6.3.2. Danh sách một số nhà nhập khẩu các loại hoa quả của Trung Quốc 61
6.4. Dịch vụ hỗ trợ 66
6.4.1. Danh sách một số đơn vị cung cấp dịch vụ logistic của Trung Quốc 66
6.4.2. Danh sách một số đơn vị cung cấp dịch vụ logistic của Việt Nam 67

IMPRINT

Published by:
“Decentralized Trade Support Services for Strengthening the International Competitiveness of Vietnamese Small and Medium-sized Enterprises” Program, Vietnam Trade Promotion Agency (VIETRADE)

Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

Support for Economic Cooperation in Sub-Regional Initiatives in Asia (SCSI)
E scsi-asia@giz.de
I www.connecting-asia.org

Authors:
Dr. Nguyen Bao Thoa
Dr. Nguyen Thi Hong Minh
MPA Nguyen Thi Minh Thuy

Editors:
GIZ SCSI Programme

Opinions of the author(s) do not necessarily reflect the views of the publishers/the editors.

Hanoi, January 2018

THÔNG TIN VỀ ẤN PHẨM

Ban hành:
Chương trình “Nâng cao năng lực cạnh tranh xuất khẩu cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (DNNVV) thông qua hệ thống xúc tiến thương mại địa phương”, Cục Xúc tiến Thương mại (VIETRADE) – Bộ Công thương

Cơ quan Hợp tác Phát triển Đức (GIZ) GmbH

Chương trình Hỗ trợ hợp tác kinh tế cho các sáng kiến tiểu vùng tại Châu Á (SCSI)

E scsi-asia@giz.de
I www.connecting-asia.org

Các tác giả:
TS. Nguyễn Bảo Thoa
TS. Nguyễn Thị Hồng Minh
Th.s. Nguyễn Thị Minh Thuý

Biên tập:
Chương trình GIZ SCSI

Các ý kiến của tác giả không nhất thiết phản ánh quan điểm của Đơn vị ban hành ấn phẩm / biên tập viên.

Hà Nội, tháng 1 năm 2018

LỜI MỞ ĐẦU

LỜI MỞ ĐẦU

Trung Quốc là thị trường xuất khẩu quan trọng và tiềm năng cho trái cây Việt Nam với khoảng 70% tổng lượng trái cây tươi xuất khẩu. Trong quá trình hội nhập vào thương mại toàn cầu, Việt Nam đã tham gia ký kết Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) có hiệu lực từ năm 2010, kỳ vọng sẽ mang lại lợi ích thiết thực cho các doanh nghiệp Việt Nam với mức thuế quan được giảm xuống còn 0% trên gần 8.000 loại sản phẩm. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp Việt Nam chưa tận dụng được các cơ hội và lợi ích của ACFTA, giữ thói quen xuất khẩu qua các kênh thương mại không chính thức nên tăng độ rủi ro, khó khăn trong việc tiếp cận thông tin, thiếu hiểu biết về các quy định, yêu cầu của thị trường và phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt của các công ty Trung Quốc.

Trong khuôn khổ Chương trình Hỗ trợ hợp tác kinh tế cho các sáng kiến tiểu vùng tại Châu Á (Support for Economic Cooperation in Sub-Regional Initiatives in Asia- SCSI) do Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế (BMZ) Đức tài trợ, được thực hiện bởi Cơ quan Hợp tác Phát triển Đức (GIZ) để xây dựng năng lực tại Campuchia, Lào và Việt Nam nhằm cập nhật những cơ hội và thách thức trong thương mại với Trung Quốc, đồng thời xuất phát từ nhu cầu của doanh nghiệp, Cẩm nang hướng dẫn xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc được xây dựng cho bốn loại quả là (1) Vải, (2) Thanh long, (3) Nhãn, (4) Dưa hấu với sự hợp tác chặt chẽ cùng VIETRADE. Đây là bốn loại quả có tiềm năng xuất khẩu cao trong ngành trái cây tươi của Việt Nam, thuộc danh mục 8 loại quả được chính thức xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc.

Hướng dẫn xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc cho quả thanh long[1] là cẩm nang hướng dẫn cụ thể cho các doanh nghiệp Việt Nam nhằm mục đích xuất khẩu thanh long sang thị trường Trung Quốc. Để xây dựng Cẩm nang hướng dẫn, nhóm chuyên gia tư vấn đã thực hiện: Nghiên cứu tại bàn (về thị trường thanh long Trung Quốc, quy trình xuất khẩu sang Trung Quốc, các quy định xuất khẩu của Việt Nam và quy định nhập khẩu thanh long của Trung Quốc), lấy ý kiến chuyên gia

[1] Trong Cẩm nang hướng dẫn này, "quả thanh long" được viết tắt là "thanh long"

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

(Cục Xúc tiến Thương mại, Trung tâm Xúc tiến Thương mại các tỉnh, Phòng Tham tán Kinh tế và Thương mại của Việt Nam tại Trung Quốc, cán bộ hải quan) và phỏng vấn trực tiếp (doanh nghiệp xuất khẩu thanh long, doanh nghiệp logistics).

Cẩm nang hướng dẫn do nhóm chuyên gia tư vấn gồm TS. Nguyễn Bảo Thoa (Trưởng nhóm), TS. Nguyễn Thị Hồng Minh và ThS. Nguyễn Thị Minh Thúy cùng phối hợp thực hiện, với sự hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ và đóng góp ý kiến của rất nhiều người. Xin cảm ơn GIZ SCSI, Chương trình GIZ ASEAN - Hệ thống phát triển nông sản bền vững (SAS) đã hỗ trợ tư vấn nhiệt tình trong suốt quá trình soạn thảo cuốn cẩm nang. Xin cảm ơn các chuyên gia Cục Xúc tiến thương mại (VIETRADE), Phòng Thị trường Châu Á – Châu Phi (nhóm thị trường nói tiếng Trung), Phòng Tham tán Kinh tế và Thương mại của Việt Nam tại Trung Quốc, Trung tâm Xúc tiến Thương mại các tỉnh, Viện Nghiên cứu và Phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (VIRI), cán bộ hải quan về những ý kiến đóng góp quý báu góp phần nâng cao chất lượng cuốn Cẩm nang hướng dẫn. Xin cảm ơn các doanh nghiệp xuất khẩu thanh long, doanh nghiệp logistics đã dành thời gian quý báu tham gia phỏng vấn và cung cấp thông tin cần thiết cho Cẩm nang hướng dẫn.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ quý báu của Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế (BMZ) Đức, Cơ quan Hợp tác Phát triển Đức (GIZ), Chương trình Hỗ trợ hợp tác kinh tế cho các sáng kiến tiểu vùng tại Châu Á (SCSI) và Cục Xúc tiến thương mại (VIETRADE).

Cuốn hướng dẫn này là công trình của các chuyên gia tư vấn độc lập. Mọi ý kiến, quan điểm, giải thích trình bày ở đây không nhất thiết phản ánh quan điểm của BMZ, GIZ, SCSI hay VIETRADE.



PHẦN 1
TỔNG QUAN VỀ XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

PHẦN 1:

TỔNG QUAN VỀ XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

1.1. GIỚI THIỆU VỀ THỊ TRƯỜNG TRÁI CÂY CỦA TRUNG QUỐC

Những năm gần đây, ngành trái cây của Trung Quốc, bao gồm trồng trọt và gia công chế biến trái cây có sự phát triển mạnh mẽ, giá trị xuất nhập khẩu trái cây tăng trưởng liên tục. Ngành trái cây của Trung Quốc được dự báo sẽ bước vào giai đoạn phát triển mới với tốc độ nhanh chóng.

Về diện tích trồng trái cây, Trung Quốc nhiều năm liền là quốc gia có diện tích và sản lượng trái cây lớn nhất thế giới. Trồng trọt là lĩnh vực nông nghiệp lớn thứ 3 tại Trung Quốc sau lĩnh vực lương thực và rau xanh. Theo số liệu thống kê đến cuối năm 2015, tổng diện tích trồng trái cây của Trung Quốc đạt gần 15,4 triệu ha, chủ yếu phân bố tại 04 địa phương gồm tỉnh Thiểm Tây, Quảng Tây, Quảng Đông và Hà Bắc.

Về sản lượng, lượng trái cây sản xuất hàng năm tại Trung Quốc cũng tiếp tục tăng trưởng. Theo Cục Thống kê Trung Quốc, năm 2016, tổng sản lượng trái cây của Trung Quốc đạt 283,2 triệu tấn, tăng 3,4% so với 2015.

Về xuất nhập khẩu trái cây, hiện Trung Quốc cho phép nhập khẩu trái cây từ 43 quốc gia và khu vực trên thế giới, trong đó Việt Nam có 8 loại trái cây được chính thức xuất khẩu sang Trung Quốc gồm vải thiều, nhãn, dưa hấu, thanh long, chuối, chôm chôm, mít và xoài. Theo thống kê của Bộ Thương mại Trung Quốc, năm 2016, kim ngạch xuất khẩu trái cây tươi của Trung Quốc đạt 5,48 tỷ USD, tăng 6,3%; nhập khẩu 5,84 tỷ USD, giảm 2,7% (trong đó, 3 thị trường Trung Quốc nhập khẩu chủ yếu là Chi Lê (304,7 nghìn tấn, kim ngạch 1,19 tỷ USD), Thái Lan (572,3 nghìn tấn, kim ngạch 1,11 tỷ USD) và Việt Nam (1,09 triệu tấn, kim ngạch 628,3 triệu USD).

1.2. ĐẶC ĐIỂM VÀ NHU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC ĐỐI VỚI THANH LONG NHẬP KHẨU

Thanh long tại Trung Quốc chủ yếu được trồng ở một số địa phương phía Nam như Phúc Kiến, Quảng Đông, Quảng Tây, Quý Châu, Vân Nam, Hải Nam... với quy mô ngày càng được mở rộng.

Theo số liệu không chính thức của Trung Quốc, tổng diện tích trồng thanh long của Trung Quốc hiện vào khoảng 35.555 ha. Trong đó Quảng Tây là địa phương có diện tích trồng lớn nhất với khoảng 10.666 ha, Quảng Đông 8.000 ha, Quý Châu 8.000 ha, Hải Nam 3.333 ha, Vân Nam 2.666 ha, Phúc Kiến 1.333 ha và còn khoảng 1.333 ha rải rác ở các địa phương khác. Thanh long đã được một số địa phương như Quảng Tây, Hải Nam đưa vào danh mục trái cây trọng điểm phát triển trong Kế hoạch 5 năm lần thứ 13, dự kiến diện tích gieo trồng và sản lượng thanh long nội địa Trung Quốc sẽ tiếp tục tăng trong một số năm tới đây.

Về thời gian thu hoạch, trái thanh long tại Trung Quốc bắt đầu được thu hoạch từ khoảng tháng 5 đến tháng 11 hàng năm.

Về nhu cầu thị trường, theo số liệu chính thức của Hải quan Trung Quốc, năm 2016, Trung Quốc nhập khẩu quả thanh long tươi (HS: 08109080) là 523,3 nghìn tấn với tổng kim ngạch là 381,1 triệu USD, trong đó đa số là nhập khẩu từ Việt Nam với kim ngạch và giá trị chiếm tới 99% (một lượng nhỏ nhập khẩu từ Đài Loan).

Nhìn chung, nguồn cung thanh long tươi cho thị trường Trung Quốc hiện nay chủ yếu từ 2 nguồn chính là thanh long nội địa do Trung Quốc tự trồng và nguồn nhập khẩu từ Việt Nam.

1.3. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, CUNG ỨNG VÀ XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

Việt Nam là nước có diện tích và sản lượng thanh long lớn nhất châu Á và cũng là nước xuất khẩu thanh long hàng đầu thế giới. Diện tích trồng thanh long ở Việt Nam tăng khá nhanh từ

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

5.512 ha năm 2000 lên đến 44,3 nghìn ha năm năm 2016 với sản lượng đạt 819 nghìn tấn. Trong đó, diện tích trồng thanh long cả nước tập trung chủ yếu tại Bình Thuận với diện tích 27 nghìn ha, chiếm gần 64% diện tích trồng thanh long của cả nước. Sản lượng của thanh long Bình Thuận cũng chiếm hơn 63% sản lượng thanh long của cả nước.

Giá trị xuất khẩu thanh long của Việt Nam những năm qua không ngừng tăng lên, từ 32,77 triệu USD (tương ứng 66.428 tấn) năm 2008 lên 57,15 triệu USD (160.008 tấn) năm 2010 và 895,7 triệu USD năm 2016 (chiếm 50,3% tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm trái cây).

Thị trường nội địa tiêu thụ khoảng 15 - 20% sản lượng thanh long, còn lại 80- 85% sản lượng được xuất khẩu với 10% xuất khẩu chính ngạch và 70-75% xuất khẩu tiểu ngạch.

Đến nay, thanh long của Việt Nam đã xuất khẩu tới hơn 40 nước và vùng lãnh thổ, trong đó thị trường tiêu thụ chính là Châu Á (Trung Quốc, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Hồng Công, Ma-lai-xi-a, Xinh-ga-po…) chiếm 98% về lượng và 91,1% về giá trị; Châu Âu (Hà Lan, Tây Ban Nha, Đức, Anh…) chiếm 0,9% về lượng và 4% về giá trị; Châu Mỹ (Ca-na-đa, Hoa Kỳ, Chi Lê…) chiếm 1,1% về lượng và 4,8% giá trị. Đặc biệt, gần đây các doanh nghiệp ở Bình Thuận đã mở rộng xuất khẩu thanh long sang các thị trường mới như Mi-an-ma, Ca-ta, Tây Ban Nha và Ấn Độ.

Trong những thị trường tiêu thụ chính thanh long của Việt Nam, Trung Quốc là thị trường tiêu thụ chủ lực, giai đoạn 2011 – 2015, xuất khẩu thanh long của Việt Nam sang Trung Quốc chiếm 81,2% về lượng và 72,8% về giá trị. Từ 2011 đến nay, thanh long Việt Nam xuất sang Trung Quốc qua hai cửa khẩu là Pò Chài (tỉnh Quảng Tây) và Hà Khẩu (tỉnh Vân Nam). Ngoài ra, thanh long còn được cư dân biên giới 2 nước mua bán ở các cặp cửa khẩu phụ, người dân Trung Quốc được miễn thuế nhập khẩu và thuế VAT với mức 8.000 Nhân dân tệ/người/ngày.

1.4. CÁC CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

1.4.1. Chính sách xuất khẩu thanh long của Việt Nam

Hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu thanh long được điều tiết bởi hệ thống các văn bản pháp lý, như Luật Thương mại, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, Luật An toàn thực phẩm, Luật Thuế… và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như những cam kết song phương, đa phương về mở cửa thị trường trong tiến trình hội nhập kinh tế của Việt Nam, cụ thể:

- ***Thuế xuất khẩu:*** Theo Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính, tổ chức, doanh nghiệp xuất khẩu thanh long phải kê khai mã hàng của mặt hàng xuất khẩu là 0810.90.92 và ghi mức thuế suất thuế xuất khẩu là 0%.

- ***Thuế giá trị gia tăng (VAT):*** Theo quy định tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thi hành Luật



Nguồn: https://www.exoticfruitsusa.com/

thuế Giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế Giá trị gia tăng, thanh long xuất khẩu không phải chịu thuế VAT.

- ***Lệ phí hải quan:*** Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 172/2010/TT-BTC ngày 02/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí trong lĩnh vực hải quan.

Như vậy, theo quy định hiện hành của Việt Nam thì thanh long là mặt hàng nông sản khi xuất khẩu thuộc đối tượng không phải chịu thuế VAT và được hưởng mức thuế suất thuế xuất khẩu là 0%. Các doanh nghiệp khi xuất khẩu thanh long chỉ phải nộp lệ phí hải quan theo quy định và thực hiện các yêu cầu kỹ thuật của bên nhập khẩu. Quy định này được áp dụng đối với cả hai trường hợp xuất khẩu chính ngạch và xuất khẩu tiểu ngạch, trong đó bao gồm cả hoạt động thương mại mậu biên của cư dân biên giới.

Ngoài chính sách về thuế, từ năm 2016, một số vùng trồng Thanh Long tại Bình Thuận, Long An đã được Trung tâm kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu vùng I – Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số vùng trồng thanh long xuất khẩu đi Mỹ, Úc. Tại các vùng trồng được cấp mã số, được cán bộ kiểm dịch thực vật, cán bộ nông nghiệp từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện các quy định đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu Mỹ và Úc yêu cầu.

Bên cạnh đó, nông dân các vùng trồng thanh long được tập huấn về quy trình VietGAP, Global GAP, nên nông dân nắm vững và thực hiện các quy định về sản xuất an toàn, đảm bảo thời gian cách li thuốc bảo vệ thực vật theo quy định. Tại Bình Thuận, ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng chỉ dẫn địa lý "Thanh long Bình Thuận" và hỗ trợ tem nhãn, quảng bá, xúc tiến thương mại thúc đẩy tiêu thụ thanh long.

Do vậy, tại các vùng được cấp mã số, ngoài sản lượng xuất khẩu đi Mỹ, Úc theo định hướng, các doanh nghiệp và thương lái Trung Quốc ưu tiên thu mua để xuất khẩu đi Trung Quốc vì chất lượng tốt hơn và được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

1.4.2. Chính sách thương mại thanh long của Trung Quốc

Hiện nay, phía Trung Quốc chỉ quy định về hình thức xuất nhập khẩu chính ngạch mà không có quy định về hình thức xuất nhập khẩu tiểu ngạch như ở Việt Nam, tuy nhiên, phía bạn cũng cho phép cư dân biên giới được mua bán hàng hóa của Việt Nam ở một mức nhất định mà không phải chịu thuế.

Đối với hình thức xuất khẩu chính ngạch: Thực hiện chính sách quy hoạch, phát triển kinh tế vùng cửa khẩu biên giới, Trung Quốc giao cho các tỉnh, khu tự trị tự cân đối và áp dụng chính sách thuế một cách linh hoạt để điều tiết lượng hàng hóa xuất nhập khẩu.

Thực hiện lộ trình giảm thuế trong Hiệp định mậu dịch tự do ASEAN - Trung Quốc, hiện nay thanh long xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc áp dụng mức thuế nhập khẩu là 0% (nếu hoàn tất thủ tục hồ sơ, trong đó có Giấy Chứng nhận xuất xứ theo mẫu quy định - C/O form E) và chịu thuế VAT 11%.

Tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, đây là cửa khẩu quốc gia của Trung Quốc, hàng hóa giao dịch thực hiện theo Luật Ngoại thương. Trước đây, thanh long xuất qua cửa khẩu này phải chịu thuế nhập khẩu và VAT, toàn bộ thuế nhập khẩu chuyển về Trung ương. Đối với cửa khẩu Tân Thanh (Lạng Sơn) - Pò Chài (Quảng Tây) là cửa khẩu của địa phương tỉnh Quảng Tây, được áp dụng cơ chế riêng; theo đó thuế trái cây giảm 50% và để lại cho tỉnh Quảng Tây. Do vậy tỉnh Quảng Tây khuyến khích giao dịch ngoại thương biên giới qua cửa khẩu Tân Thanh - Pò Chài.

Tại cặp cửa khẩu Tân Thanh (Lạng Sơn) - Pò Chài (Quảng Tây), Trung Quốc có chủ trương khuyến khích buôn bán biên mậu và chỉ cho một số doanh nghiệp thuộc tỉnh biên giới (doanh nghiệp biên mậu) được nhập khẩu thanh long theo hình thức biên mậu tại cửa khẩu này theo kế hoạch cụ thể, thực chất là theo hạn ngạch nhất định. Như vậy phía Trung Quốc vẫn kiểm soát số lượng doanh nghiệp, số lượng và giá cả thanh long nhập khẩu. Thanh long Việt Nam xuất qua cửa khẩu Pò Chài (Quảng Tây) theo hình thức biên mậu được

áp dụng thuế nhập khẩu của Trung Quốc là 0% và miễn giảm 50% thuế VAT.

Tại cặp cửa khẩu Kim Thành (Lào Cai) - Hà Khẩu (Vân Nam), Chính quyền Vân Nam khuyến khích các doanh nghiệp buôn bán theo hình thức biên mậu. Theo đó, nếu thanh long xuất qua cửa khẩu Hà Khẩu theo hình thức biên mậu thì ngoài việc áp dụng mức thuế nhập khẩu 0%, thuế VAT chỉ phải nộp là 3%; còn nếu thực hiện bằng đường chính ngạch doanh nghiệp vẫn phải chịu thuế VAT 11%.

Ngoài quy định về thuế nhập khẩu và thuế VAT, để bảo vệ người tiêu dùng trong nước, Trung Quốc áp dụng quy định về an toàn thực phẩm đối với trái cây nhập khẩu của Trung Quốc.

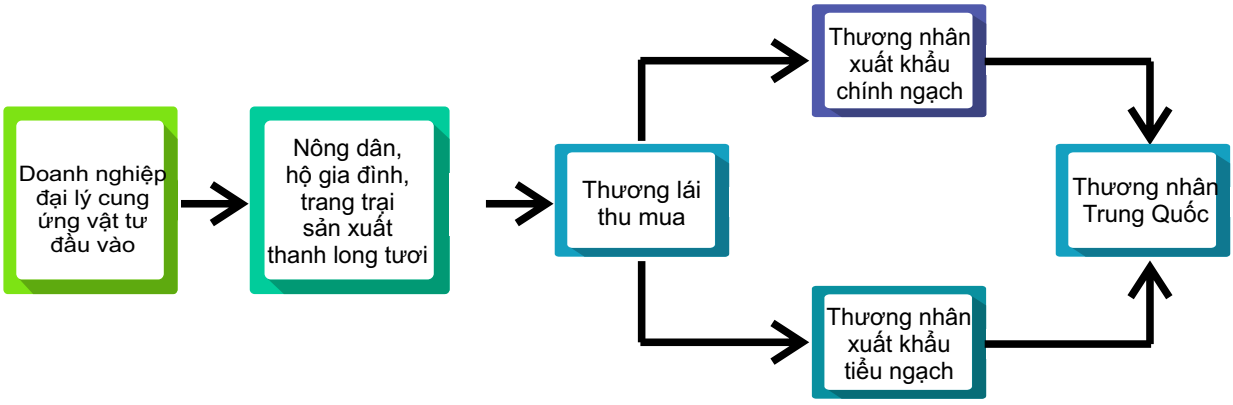
Đối với hình thức mua bán của cư dân biên giới: Hiện phía Trung Quốc cũng thực hiện chính sách khuyến khích biên mậu như phía Việt Nam, theo đó cư dân biên giới Trung Quốc được mua hàng miễn thuế nhập khẩu, thuế VAT với mức 8.000 Nhân dân tệ/người/ngày (khoảng 28 triệu VNĐ) và số hàng này người dân được quyền bán lại cho doanh nghiệp (chính sách này của Việt Nam là cư dân biên giới khi mua bán, trao đổi hàng hóa được miễn thuế nhập khẩu và các loại thuế khác với giá trị không quá 2 triệu đồng/người/ngày/lượt và không quá 4 lượt/tháng).

Chính sách khuyến khích biên mậu đối với cư dân biên giới thực chất là để hỗ trợ, tạo điều kiện về kinh tế cho người dân sống ở vùng biên của chính quyền Trung ương và địa phương Trung Quốc. Tuy nhiên trên thực tế, chính sách này đã tạo điều kiện để thương nhân Trung Quốc gom hàng trong đó có sản phẩm thanh long của Việt Nam thông qua những cư dân vùng biên mà không phải chịu thuế như khi nhập khẩu chính ngạch.



1.5. CHUỖI CUNG ỨNG THANH LONG XUẤT KHẨU SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

Sơ đồ chuỗi cung ứng thanh long xuất khẩu sang Trung Quốc



Trong sơ đồ chuỗi cung ứng thanh long xuất khẩu sang Trung Quốc, ngoài doanh nghiệp, đại lý cung ứng vật tư đầu vào, mỗi chuỗi cung ứng đều gồm bốn tác nhân chính tham gia và thường không có sự phân định rõ các tác nhân tham gia vào từng chuỗi cung ứng.

- Nông dân, hộ gia đình, trang trại hiện vẫn giữ vai trò chủ đạo trong sản xuất thanh long. Tại một số địa phương, người dân đã liên kết hình thành nên những hợp tác xã hoặc tổ hợp tác để hỗ trợ nhau trong việc chọn giống, cung ứng đầu vào, trồng, chăm sóc, tập huấn kỹ thuật và tiêu thụ sản phẩm.

- Thương lái/thu mua, giữ vai trò chủ đạo trong việc thu gom sản phẩm thanh long cho các thương nhân xuất khẩu. Hệ thống thương lái/thu mua đa dạng (có thể là thương lái/thu mua Trung Quốc hoặc Việt Nam) và hình thành do nhu cầu của thị trường.



- Thương nhân xuất khẩu, là cá nhân hoặc doanh nghiệp xuất khẩu, có khả năng chi phối giá cả và hệ thống thương lái/thu mua.

- Thương nhân Trung Quốc là đầu mối tiêu thụ sản phẩm thanh long, bao gồm các doanh nghiệp nhập khẩu Trung Quốc và hệ thống thương nhân, tiểu thương tại Trung Quốc hoặc tại Việt Nam.

Trong chuỗi cung ứng thanh long xuất khẩu chính ngạch, thanh long từ nông dân đi qua 4 chủ thể bao gồm nông dân, thương lái, thương nhân xuất khẩu chính ngạch và thương nhân Trung Quốc. Trong đó, khoảng 2 – 3% lượng thanh long trong tổng số 72 – 73% lượng thanh long mà thương lái mua của nông dân sẽ được xuất khẩu qua đường chính ngạch sang thị trường Trung Quốc thông qua các thương nhân xuất khẩu chính ngạch và thương nhân Trung Quốc. Chuỗi cung ứng thanh long xuất khẩu chính ngạch có đặc điểm cơ bản giá trị gia tăng cao, ít gặp rủi ro trong quan hệ thương mại; tuy nhiên thương nhân nhập khẩu Trung Quốc chịu chi phí cho nhập chính ngạch (thuế VAT, phí kiểm soát kỹ thuật khác) cao hơn so với chi phí cho nhập khẩu phi chính ngạch (thuế VAT là 0%, không chịu phí kiểm soát kỹ thuật khác).

Trong chuỗi cung ứng thanh long xuất khẩu tiểu ngạch, thanh long từ nông dân cũng đi qua 4 chủ thể là nông dân, thương lái, thương nhân xuất khẩu tiểu ngạch và thương nhân Trung Quốc. Trong đó, khoảng 70% trong tổng số 72 – 73% lượng thanh long được người dân bán cho thương lái sẽ theo đường tiểu ngạch xuất khẩu sang Trung Quốc. Đây là chuỗi cung ứng xuất khẩu thanh long chủ yếu của Việt Nam hiện nay.

Tuy nhiên, chuỗi cung ứng thanh long xuất khẩu tiểu ngạch có đặc điểm cơ bản là chất lượng sản phẩm không cao, giá bán thấp, quan hệ thương mại lỏng lẻo và chứa đựng nhiều rủi ro: Bị động trong quan hệ thương mại dẫn đến bị ép giá và hiện tượng giá bán lên xuống thất thường; Thiếu liên kết cộng với thị trường không ổn định gây nên tâm lý bất ổn của người dân trong quan hệ thương mại; Thị trường bị chi phối nên người dân tự đánh mất thương hiệu sản phẩm của mình. Hầu hết thanh long bằng đường tiểu ngạch đến với thương nhân Trung Quốc đều có nhãn mác bằng ngôn ngữ Trung Quốc; Phần lớn các hoạt động thương mại giữa nông dân với doanh nghiệp/thương lái, giữa thương lái với doanh nghiệp và giữa bên Việt Nam với thương nhân Trung Quốc không được thể hiện trên các hợp đồng kinh tế, gây thiệt hại cho các tác nhân yếu thế, do không có hợp đồng kinh tế nên khi xảy ra tranh chấp sẽ không có cơ sở pháp lý để giải quyết, khi đó thiệt hại sẽ rơi về phía nông dân, tiểu thương hoặc bên Việt Nam; có nguy cơ mất khả năng thanh toán (mất một phần hoặc toàn bộ giá trị sản phẩm)...



PHẦN 2

CÁC BƯỚC XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

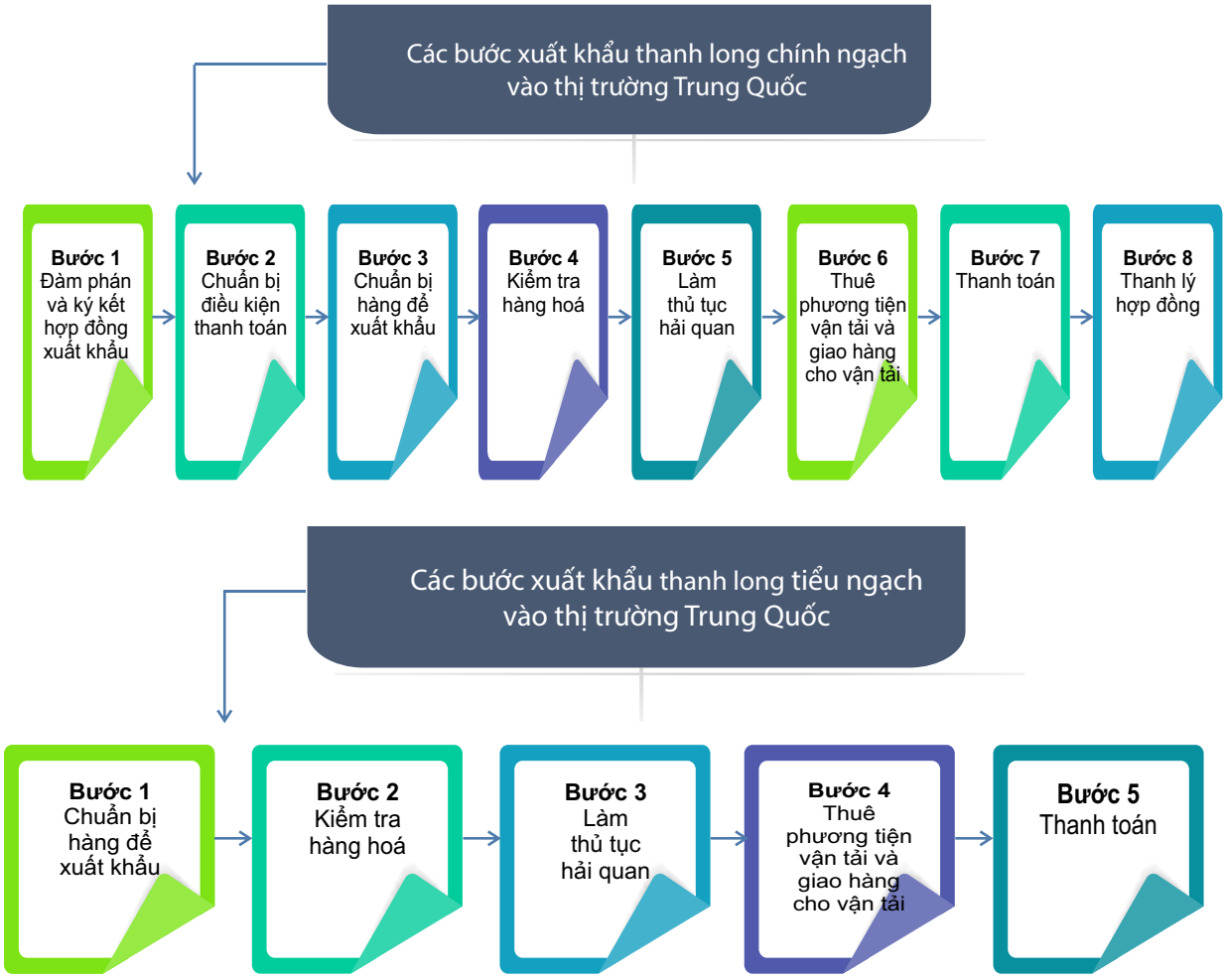


CÁC BƯỚC XUẤT KHẨU THANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

Để xuất khẩu thanh long vào thị trường Trung Quốc, đơn vị xuất khẩu thanh long Việt Nam có thể lựa chọn hình thức xuất khẩu chính ngạch hoặc tiểu ngạch.

Xuất khẩu chính ngạch đối với thanh long là việc các doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam ký hợp đồng xuất khẩu thanh long với đối tác tại Trung Quốc theo Hiệp định được ký kết (hoặc cam kết) giữa hai nước hoặc được hai nước tham gia theo thông lệ quốc tế để xuất khẩu thanh long sang Trung Quốc. Mặt hàng thanh long xuất khẩu chính ngạch được kiểm duyệt kĩ lưỡng về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm… bởi các cơ quan chức năng chuyên ngành và phải hoàn thành mọi thủ tục cũng như phải đóng thuế đầy đủ trước khi thông quan. Thông thường với hình thức xuất khẩu chính ngạch, thanh long được vận chuyển qua biên giới thông qua các cửa khẩu với số lượng lớn.

Xuất khẩu tiểu ngạch đối với thanh long là việc các doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam xuất khẩu thanh long sang Trung Quốc mà không cần hợp đồng ngoại thương, hóa đơn, chứng từ thanh toán như qua đường chính ngạch, chỉ cần tờ khai tiểu ngạch và chịu phí biên mậu. Khi xuất khẩu tiểu ngạch, đơn vị xuất khẩu không nhất thiết phải tiến hành bước 1 (Đàm phán và ký hợp đồng xuất khẩu), bước 2 (Chuẩn bị điều kiện thanh toán) và bước 8 (Thanh lý hợp đồng) như các bước xuất khẩu chính ngạch, nhưng vẫn phải đóng thuế và chịu sự kiểm tra nghiêm ngặt về chất lượng hàng hóa, kiểm dịch động thực vật, an toàn vệ sinh thực phẩm và tiêu chuẩn bởi các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trước khi thông quan. Mặc dù xuất khẩu tiểu ngạch thủ tục đơn giản và chi phí vận chuyển thấp, tuy nhiên không ổn định, dễ gặp rủi ro, bị ép giá bởi sau khi làm thủ tục hải quan sẽ không thể mang thanh long về. Xuất khẩu chính ngạch giúp doanh nghiệp giảm rủi ro, nâng cao năng lực và vị thế, xây dựng quan hệ đối tác bền vững với khách hàng Trung Quốc và được hưởng thuế ưu đãi từ Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc.



Dưới đây là các bước xuất khẩu thanh long chính ngạch vào thị trường Trung Quốc.

2.1. ĐÀM PHÁN VÀ KÝ HỢP ĐỒNG XUẤT KHẨU

Hợp đồng xuất khẩu thanh long là hợp đồng bán thanh long của thương nhân Việt Nam cho bên mua có trụ sở kinh doanh ở Trung Quốc để chuyển giao thanh long sang Trung Quốc đồng thời chuyển quyền sở hữu thanh long sang cho bên mua.

Bên bán thanh long có thể trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho đơn vị khác (chuyên xuất khẩu) để thực hiện xuất khẩu.

Để ký hợp đồng xuất khẩu thanh long, chủ thể hợp đồng phía Việt Nam (bên bán) là thương nhân, bao gồm pháp nhân (tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp) hoặc cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh. Chủ thể hợp đồng phía Trung Quốc (bên mua) là tổ chức, cá nhân Trung Quốc có năng lực pháp lý và năng lực hành vi dân sự.

Nội dung chính của hợp đồng xuất khẩu thanh long bao gồm:

Phần giới thiệu

- ❒ Số hợp đồng
- ❒ Địa điểm, địa điểm ký hợp đồng
- ❒ Tên và thông tin của bên bán, bên mua: Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail, người đại diện có thẩm quyền ký hợp đồng
- ❒ Các định nghĩa, thuật ngữ
- ❒ Cơ sở ký kết hợp đồng
- ❒ Thỏa thuận tự nguyên giữa các bên

Các điều khoản, điều kiện hợp đồng

- ❒ ***Hàng hóa:*** tên hàng (thanh long), chất lượng, số lượng, bao bì, đóng gói

  Lưu ý: Điều khoản về chất lượng của thanh long xuất khẩu có thể được xác định theo những tiêu chí:

  - ❖ Màu sắc thanh long có màu đỏ sáng tự nhiên, hoặc màu đỏ hơi nhạt tự nhiên (khi thu hoạch phải phân loại màu sắc, to nhỏ, đồng đều theo từng loại).
  - ❖ Độ to nhỏ, màu sắc, thanh long thu hoạch về phải phân ra làm 3 loại (loại 1, 2, 3).
  - ❖ Không có quả bị sâu, hoặc bị khuyết tật vẹo vọ.
  - ❖ Bên ngoài da thanh long phải bóng đẹp tự nhiên, không có các đốm đen trên vỏ thanh long

  Điều khoản về bao bì cần quy định vật liệu, hình thức, kích thước, phương pháp cung cấp bao bì, phương pháp xác định

german cooperation DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

giá bao bì.

Mã ký hiệu là những ký hiệu và chữ hướng dẫn sự giao nhận, vận chuyển, bảo quản hàng hóa. Mã ký hiệu phải dễ đọc, dễ nhìn, viết bằng sơn hoặc mực không nhòe, kích thước đủ lớn, không ảnh hưởng đến phẩm chất hàng hóa, viết theo ký tự nhất định

- ***Điều kiện tài chính:*** giá cả (đồng tiền tính giá, mức giá, phương thức định giá), thanh toán (đồng tiền thanh toán, thời hạn thanh toán, hình thức thanh toán: L/C, D/A, T/T, bộ chứng từ thanh toán: hối phiếu, hóa đơn thương mại, chứng thư bảo hiểm, giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa, giấy chứng nhận số lượng, trọng lượng, giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, phiếu đóng gói hàng hóa)
- ***Điều kiện vận tải:*** thời gian, địa điểm giao hàng, số lần giao hàng, phương thức giao hàng, phương tiện vận tải
- ***Bảo hiểm, bảo đảm:*** Ai là người mua bảo hiểm, điều kiện bảo hiểm cần mua, loại chứng thư bảo hiểm cần lấy
- ***Điều khoản pháp lý:*** khiếu nại, trọng tài, trường hợp bất khả kháng

Phần kết

- Số bản hợp đồng và số lượng hợp đồng giữ lại của mỗi bên
- Ngôn ngữ hợp đồng: tiếng Việt, tiếng Trung, tiếng Anh. Nếu hợp đồng được thể hiện bằng nhiều ngôn ngữ, cần ghi rõ những ngôn ngữ đó có giá trị pháp lý ngang nhau, hoặc quy định ngôn ngữ nào là bản chính để xem xét khi có tranh chấp
- Thời gian hiệu lực của hợp đồng
- Quy định về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng

2.2. CHUẨN BỊ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN

Sau khi ký kết hợp đồng xuất khẩu, doanh nghiệp xuất khẩu tiến hành những công việc ở giai đoạn đầu của khâu thanh toán. Với mỗi phương thức thanh toán khác nhau, những công việc này sẽ khác nhau.

Nếu thanh toán bằng L/C, bên bán cần nhắc nhở bên mua yêu cầu ngân hàng mở L/C theo đúng thỏa thuận, kiểm tra L/C, nếu thấy phù hợp thì tiếp tục các thủ tục tiếp theo để giao hàng, nếu không phù hợp thì thông báo cho bên mua và ngân hàng mở L/C để tu chỉnh, đến khi phù hợp mới tiếp tục tiến hành.

Nếu thanh toán bằng TT trả trước, bên bán nhắc nhở bên mua chuyển tiền đủ và đúng hạn. Chờ ngân hàng báo "Có" rồi mới tiến hành giao hàng.

Với các phương thức thanh toán khác như TT trả sau, thì bên bán phải giao hàng rồi mới có thể thực hiện các công việc của khâu thanh toán.

2.3. CHUẨN BỊ HÀNG ĐỂ XUẤT KHẨU

Đơn vị sản xuất/ trồng thanh long xuất khẩu cần chuẩn bị hàng về số lượng và chất lượng, bao gói, bảo quản… đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định của hợp đồng, cụ thể là:

- Chuẩn bị lao động, công cụ, phương tiện vận chuyển sản phẩm khi thu hoạch, chuẩn bị mặt bằng, kho chứa tập kết sản phẩm về để xử lý, đóng gói, lập các trạm hay điểm thu mua tại các trang trại, các vườn của các hộ gia đình
- Làm tốt công tác tuyên truyền nhắc nhở đến từng hộ, từng người dân trồng thanh long về những điều khoản đã được thỏa thuận ký hợp đồng với phía Trung Quốc, để người dân và các chủ trang trại nhận thức được tầm quan trọng của việc thu hoạch, không để bầm dập, hư hỏng, chọn lọc các loại quả tốt đạt tiêu chuẩn cung ứng cho doanh nghiệp để bán cho Trung Quốc.

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

Do đặc tính của trái cây tươi không để được lâu nên phải thu mua về xưởng và đóng gói trong ngày để đưa vào kho lạnh hoặc containes lạnh, vì vậy phải chọn một đội ngũ đóng gói có sức khỏe, biết cách đóng gói, chịu khó khi hàng về kho phải xử lý đóng gói ngay bất kể ngày đêm.

Đối với đơn vị sản xuất/ trồng thanh long nhưng không muốn hoặc không thể trực tiếp xuất khẩu thì có thể ủy thác cho đơn vị khác xuất khẩu.

Đối với đơn vị chuyên kinh doanh xuất khẩu cần khai thác nguồn hàng xuất khẩu bằng các hình thức như thu mua hàng theo kế hoạch, đơn đặt hàng, đầu tư trực tiếp để trồng thanh long, đặt hàng, đổi hàng… dưới các hình thức hợp đồng như Hợp đồng mua đứt bán đoạn, hợp đồng đổi hàng, hợp đồng ủy thác xuất khẩu… Sau khi ký hợp đồng, đơn vị sẽ tiếp nhận hàng hóa để xuất khẩu, bao bì đóng gói, kẻ mã ký hiệu… phù hợp với quy định được ký kết với khách hàng ở nước ngoài.

2.4. KIỂM TRA HÀNG HÓA

Trước khi giao hàng, bên xuất khẩu cần kiểm tra hàng về số lượng, trọng lượng, chất lượng (kiểm nghiệm) và khả năng lây lan bệnh (kiểm dịch). Việc kiểm tra này được tiến hành cả ở đơn vị và ở cửa khẩu (để thẩm tra lại kết quả kiểm tra ở đơn vị).

Việc kiểm nghiệm ở đơn vị do bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm tiến hành nhưng người đứng đầu đơn vị vẫn là người chịu trách nhiệm chính về phẩm chất hàng hóa.

Việc kiểm dịch ở đơn vị do Chi cục kiểm dịch thực vật cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật.

Trong trường hợp nhà nước quy định hoặc theo yêu cầu bên mua, sẽ cần mời đơn vị giám định độc lập. Quy trình giám định hàng hóa gồm các bước: (i) Nộp hồ sơ yêu cầu giám định gồm Giấy yêu cầu giám định, Hợp đồng, L/C; (ii) Cơ quan giám định thực hiện giám định hàng hóa tại hiện trường, phân tích mẫu tại phòng thí nghiệm; (iii) Cơ quan giám định thông báo kết quả và cấp chứng nhận tạm để làm thủ tục hải quan (nếu có yêu cầu); (iv) Kiểm tra vệ sinh kho hàng; (v) Giám sát quá trình xuất hàng; (vi) Cơ quan giám định cấp chứng thư chính thức.

2.5. LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN

Đơn vị xuất khẩu thanh long khai và nộp tờ khai hải quan, nộp hoặc xuất trình chứng từ thuộc hồ sơ hải quan. Hồ sơ hải quan gồm tờ khai hải quan hoặc chứng từ thay thế tờ khai hải quan và chứng từ có liên quan. Tùy trường hợp, người khai hải quan phải nộp hoặc xuất trình hợp đồng mua bán hàng hóa, hóa đơn thương mại, chứng từ vận tải, chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, văn bản thông báo kết quả kiểm tra hoặc miễn kiểm tra chuyên ngành, các chứng từ liên quan đến hàng hóa theo quy định của pháp luật có liên quan. Chứng từ thuộc hồ sơ hải quan là chứng từ giấy hoặc chứng từ điện tử. Hồ sơ hải quan được nộp, xuất trình cho cơ quan hải quan tại trụ sở cơ quan hải quan.

Về thời hạn nộp tờ khai hải quan, nộp sau khi đã tập kết hàng hóa tại địa điểm người khai hải quan thông báo và chậm nhất là 04 giờ trước khi phương tiện vận tải xuất cảnh; đối với hàng hóa xuất khẩu gửi bằng dịch vụ chuyển phát nhanh thì chậm nhất là 02 giờ trước khi phương tiện vận tải xuất cảnh.

Tờ khai hải quan có giá trị làm thủ tục hải quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đăng ký.

Trường hợp khai hải quan điện tử, khi cơ quan hải quan tiến hành kiểm tra hồ sơ hải quan, kiểm tra thực tế hàng hóa, người khai hải quan nộp các chứng từ giấy thuộc hồ sơ hải quan, trừ những chứng từ đã có trong hệ thống thông tin một cửa quốc gia; Trường hợp khai tờ khai hải quan giấy, người khai hải quan phải nộp hoặc xuất trình chứng từ có liên quan khi đăng ký tờ khai hải quan.

Về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, cơ quan hải quan xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên cơ sở kiểm tra nội dung khai của người khai hải quan, chứng từ thuộc hồ sơ hải quan và kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa. Trường hợp có nghi ngờ về xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, cơ quan hải quan yêu cầu người khai hải quan cung cấp chứng từ, tài liệu liên quan đến xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, tiến hành kiểm tra, xác minh



german cooperation DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

xuất xứ hàng hóa tại cơ sở sản xuất hàng hóa xuất khẩu.

Đưa hàng hóa, phương tiện vận tải đến địa điểm được quy định để kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải.

Thực hiện các nghĩa vụ tài chính.

Thông quan hàng hóa sau khi đã hoàn thành thủ tục hải quan.

Đối với hàng hóa phải kiểm tra, phân tích, giám định để xác định có đủ điều kiện được xuất khẩu, cơ quan hải quan chỉ thực hiện thông quan hàng hóa sau khi xác định hàng hóa được xuất khẩu trên cơ sở kết luận kiểm tra, phân tích, giám định hoặc thông báo miễn kiểm tra của cơ quan kiểm tra chuyên ngành.



Nguồn: https://cdn.tuoitre.vn/

2.6. THUÊ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI VÀ GIAO HÀNG CHO VẬN TẢI

Việc xuất khẩu thanh long của Việt Nam sang Trung Quốc chủ yếu qua đường bộ, gửi hàng bằng ô tô hoặc container. Việc thuê phương tiện vận tải có thể do bên bán (đơn vị xuất khẩu) hoặc bên mua (đơn vị nhập khẩu) tiến hành.

Bên bán (đơn vị xuất khẩu) sẽ phải tiến hành thuê phương tiện vận tải nếu hợp đồng xuất khẩu quy định bên bán thuê phương tiện để chở hàng. Phương thức này được thực hiện trong điều kiện cơ sở giao hàng của hợp đồng xuất khẩu là CPT (Carriage Paid To - Cước phí trả tới), CIP (Carriage and Insurance Paid - Cước phí và phí bảo hiểm trả tới), DAT (Delivered at Terminal - Giao tại bến), DAP (Delivered At Place - Giao tại nơi đến), DDP (Delivered Duty Paid - Giao hàng đã nộp thuế).

Bên mua (đơn vị nhập khẩu) sẽ phải tiến hành thuê phương tiện vận tải chuyên chở về nước nếu hợp đồng xuất khẩu quy định giao hàng tại quốc gia bên xuất khẩu. Phương thức này được thực hiện trong điều kiện cơ sở giao hàng của hợp đồng xuất khẩu là EXW (EX Works - Giao tại xưởng), FCA (Free Carrier - Giao cho người chuyên chở).



german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

2.7. THANH TOÁN

Thanh toán là nghĩa vụ chủ yếu của người mua trong quá trình mua bán. Tùy từng phương thức mà công việc thanh toán sẽ khác nhau.

Nếu thanh toán bằng L/C, khi nhận bộ chứng từ do bên bán chuyển tới, ngân hàng mở L/C sẽ kiểm tra. Trường hợp chứng từ đảm bảo thì ngân hàng thanh toán, thông báo cho người mua, mời bên mua lên thanh toán lại cho ngân hàng và nhận bộ chứng từ đi lấy hàng.

Nếu xuất khẩu tiểu ngạch, bên mua sẽ thanh toán trực tiếp cho bên bán

2.8. THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Thanh lý hợp đồng là bước cuối cùng của xuất khẩu thanh long chính ngạch. Đối với xuất khẩu thanh long tiểu ngạch không ký hợp đồng nên không cần tiến hành công đoạn này.





PHẦN 3

QUY ĐỊNH NHẬP KHẨUTHANH LONG VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

3.1. KIỂM NGHIỆM, KIỂM DỊCH VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

Yêu cầu kiểm nghiệm, kiểm dịch đối với thanh long nhập khẩu vào Trung Quốc:

Thanh long là một trong số ít mặt hàng trái cây thuộc nhóm các mặt hàng trao đổi/ giao thương truyền thống của cư dân biên giới giữa hai nước nên được phía Trung Quốc cho phép nhập khẩu mà không cần ký Nghị định thư về kiểm dịch thực vật nhập khẩu. Tuy nhiên, thanh long nhập khẩu vào Trung Quốc phải đáp ứng các yêu cầu kiểm nghiệm, kiểm dịch như sau:

- ❒ Không đóng lẫn hoặc chứa các loại trái cây khác không được ghi trong Chứng thư/ giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật;
- ❒ Trên bao bì đóng gói phải ghi đầy đủ tên trái cây, xuất xứ, nhà xưởng đóng gói hoặc mã số doanh nghiệp bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh;
- ❒ Không có dư lượng thực vật như sâu bệnh kiểm dịch, đất, nhánh cành, lá mà Trung Quốc cấm nhập cảnh;
- ❒ Lượng các chất độc hại được phát hiện không được vượt quá các tiêu chuẩn an toàn và sức khoẻ có liên quan của Trung Quốc;
- ❒ Việt Nam đã có thoả thuận, Hiệp định với Trung Quốc và phải tuân thủ các yêu cầu liên quan của thoả thuận, nghị định thư.

Theo Biện pháp quản lý giám sát kiểm nghiệm kiểm dịch trái cây nhập khẩu có hiệu lực từ ngày 05 tháng 7 năm 2005, Trung Quốc nghiêm cấm mang/ xách trái cây theo người nhập cảnh hoặc gửi trái cây qua đường bưu điện trừ trường hợp có quy định khác trong văn bản quy phạm luật pháp Trung Quốc. Trong thời gian tới, Trung Quốc sẽ siết chặt các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, đồng thời với các yêu cầu về môi trường.

Trong thời gian tới, Trung Quốc chuẩn bị áp dụng một số qui định kiểm dịch thực vật mới đối với quả tươi nhập khẩu như: phải cung cấp thông tin vùng trồng, biện pháp vận chuyển, hàng hóa phải được bao gói, dán nhãn đầy đủ... Theo công văn số 949/BVTV-KD của Cục Bảo vệ thực vật gửi các Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng, các yêu cầu về kiểm dịch, kiểm nghiệm trái cây nhập khẩu mà Cục Kiểm dịch, kiểm nghiệm Hà Khẩu mới đưa ra gồm:

- Trái cây nhập khẩu phải chịu toàn bộ sự giám sát về kiểm dịch kiểm nghiệm; chủ hàng khi báo kiểm phải cung cấp thông tin tình hình trồng trọt, nơi sản xuất của nước xuất khẩu và phương thức vận chuyển hàng hoá nhập khẩu, tình hình tiêu thụ, sử dụng. Cơ quan kiểm dịch kiểm nghiệm sẽ tiến hành giám sát trước và tiếp tục quản lý sau.

- Giám sát trước: Cơ quan kiểm nghiệm kiểm dịch có thể áp dụng các phương pháp khảo sát vùng trồng về tình hình trồng trọt, sản xuất trái cây của nước xuất khẩu; dự kiểm nơi sản xuất, kiểm nghiệm kiểm dịch trước khi bao gói, vận chuyển hoặc kiểm tra ngoài nước... đảm bảo trái cây nhập khẩu phù hợp với yêu cầu kiểm nghiệm kiểm dịch.

- Trái cây nhập khẩu phải có bao gói, trên đó phải ghi rõ tên sản phẩm, địa chỉ, số lượng, trọng lượng, số hồ sơ vườn trồng (kí hiệu), số đăng ký vệ sinh xưởng, cơ sở bao gói, tiêu chí kiểm dịch chính thức, đồng thời đối chiếu có phù hợp yêu cầu kiểm dịch hay không.

- Trái cây nhập khẩu không được dùng thực vật như lá, trái cây, rơm rạ ... làm vật liệu chèn lót. Cành cuống, quả không được quá 15 cm.

- Trái cây nhập khẩu phải có Giấy Chứng nhận kiểm dịch chính thức của nước (khu vực) xuất khẩu hoặc giấy tờ chứng minh có liên quan.

- Để nâng cao tốc độ thông quan, bảo đảm chất lượng, trái cây

nhập khẩu phải đạt tiêu chuẩn kiểm nghiệm kiểm dịch.

- ❒ Trái cây nhập khẩu qua kiểm dịch kiểm nghiệm khi phát hiện thấy sinh vật hại, hoặc chất độc hại thuộc quy định chính thức của Trung Quốc sẽ tùy tình hình hàng hoá tiến hành cách thức xử lý như: trả lại, tiêu huỷ, xử lý trừ dịch hại... Căn cứ quy định, chủ hàng phải chịu chi phí xử lý.

Cơ quan kiểm nghiệm kiểm dịch của Trung Quốc:

Theo Luật kiểm nghiệm kiểm dịch động thực vật xuất nhập khẩu, Tổng Cục kiểm nghiệm kiểm dịch và giám sát chất lượng quốc gia Trung Quốc (General Administration of Quality Supervision, Inspection and Quarantine of the People's Republic of China - AQSIQ), là cơ quan quản lý chung về công tác kiểm tra kiểm dịch trái cây nhập khẩu của Trung Quốc, ban hành các Lệnh/ biện pháp quản lý kiểm dịch các mặt hàng trái cây nhập khẩu. Các Chi cục kiểm dịch kiểm nghiệm và giám sát chất lượng quốc gia của các địa phương/ các Cơ quan/Chi nhánh/Văn phòng đại diện của các Chi cục này tại các cửa khẩu chỉ định nhập khẩu phụ trách công tác giám sát và kiểm dịch trái cây nhập khẩu tại nơi địa phương được giao quản lý (sau đây gọi tắt là Cơ quan kiểm nghiệm kiểm dịch).

Điều kiện đề nghị kiểm dịch cấp phép nhập khẩu:

Trong trường hợp có những điều kiện phù hợp dưới đây, đơn vị nhập khẩu thanh long có thể đề nghị Cơ quan kiểm nghiệm kiểm dịch tiến hành các thủ tục kiểm tra kiểm dịch cho phép nhập khẩu trái cây, cụ thể:

- ❒ Nước xuất khẩu hoặc khu vực xuất khẩu không có bệnh dịch nghiêm trọng.

- ❒ Phù hợp với các quy định có liên quan được quy định tại pháp luật về kiểm định động thực vật của Trung Quốc.

- ❒ Phù hợp với các thoả thuận kiểm dịch có liên quan được ký kết song phương giữa Trung Quốc và nước (khu vực) xuất khẩu (bao gồm cả Nghị định thư, Hiệp định kiểm dịch, Bản ghi nhớ...).

Các bước kiểm dịch trái cây trái cây nhập khẩu vào Trung Quốc:

Chủ hàng hoặc người được uỷ quyền trước khi hoặc khi nhập khẩu trái cây phải tiến hành khai báo kiểm dịch với Chi cục Kiểm dịch kiểm nghiệm nơi cửa khẩu nhập khẩu, đồng thời điền vào Đơn xin phép kiểm dịch động thực vật nhập khẩu quốc gia nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa và nộp cho Cục/Chi cục kiểm nghiệm kiểm dịch và giám sát chất lượng quốc gia tại cửa khẩu nhập khẩu. Ngoài đơn trên, Chủ hàng hoặc người được uỷ quyền phải nộp kèm các giấy tờ khác như hoá đơn, hợp đồng thương mại, giấy chứng nhận xuất xứ, Chứng thư/giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật do cơ quan có thẩm quyền về kiểm dịch động thực vật của nước (khu vực) xuất khẩu cấp.

Cục/Chi cục kiểm dịch kiểm nghiệm và giám sát chất lượng quốc gia tại cửa khẩu kiểm tra, đánh giá, xem xét nếu đạt yêu cầu kiểm dịch sẽ cấp "Giấy phép nhập khẩu động thực vật" của Tổng Cục kiểm nghiệm kiểm dịch và giám sát chất lượng quốc gia nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa. Trong quá trình kiểm dịch nếu phát hiện các loại thực vật mang tính nguy hiểm hoặc sâu bệnh vượt quá quy định cho phép sẽ phải diệt trừ, loại bỏ sâu bệnh trên. Xử lý đạt tiêu chuẩn mới cho phép nhập khẩu, kiểm dịch không đạt tiêu chuẩn hoặc không có biện pháp xử lý sâu bệnh phát hiện sẽ trả lại hàng hoặc tiêu huỷ. Trường hợp không phù hợp với yêu cầu sẽ không được cấp giấy phép và được thông báo rõ nguyên nhân.

Sau khi đã hoàn tất thủ tục xin kiểm dịch nhập khẩu và được cấp phép, nếu chủ hàng hoặc người được uỷ quyền thuộc một trong những trường hợp sau thì phải tiến hành lại các thủ tục xin kiểm dịch:

- ❒ Tăng số lượng hoặc thay đổi loại trái cây nhập khẩu.
- ❒ Thay đổi nước hoặc khu vực xuất khẩu
- ❒ Thay đổi cửa khẩu nhập khẩu
- ❒ Vượt quá thời hạn có giá trị sử dụng của giấy phép kiểm dịch.

Yêu cầu về Chứng thư/ giấy chứng nhận kiểm dịch:

Chứng thư/ giấy chứng nhận kiểm dịch phải do cơ quan chủ quản kiểm dịch của Việt Nam cấp và được bên bán/ xuất khẩu làm các thủ tục kiểm dịch trước khi ký hợp đồng/thỏa thuận thương mại với bên mua/ bên nhập khẩu. Nội dung của Chứng thư/ giấy chứng nhận kiểm dịch phải ghi rõ:

- Nội dung và cách thức trình bày của Chứng thư/ giấy chứng nhận kiểm dịch phải phù hợp với yêu cầu tại số 12 "Hướng dẫn cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật" của ISPM tiêu chuẩn của Quốc tế nhằm kiểm dịch về thực.

- Thanh long được vận chuyển bằng container, số container phải được ghi trên Chứng thư/ giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật.

- Phù hợp với các nội dung yêu cầu được ghi tại Nghị định thư/ Hiệp định song phương/ Thỏa thuận về kiểm dịch song phương mà Việt Nam ký với Trung Quốc.

Đối với thanh long dùng cho triển lãm, phải được Chi cục Kiểm dịch kiểm nghiệm tại địa phương nơi tổ chức triển lãm ghi ý kiến loại trái cây được bán hoặc sử dụng trên các chuyến tàu, xe, cửa hàng miễn thuế đặt tại các cửa khẩu và tại các khách sạn ở khu vực cửa khẩu nhập khẩu ghi rõ ý kiến mới được phép tiêu thụ.

Đối với các thanh long không có giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật do cơ quan có thẩm quyền kiểm dịch thực vật Việt Nam cấp hoặc chưa tiến hành kiểm tra theo luật định, chi cục kiểm nghiệm kiểm dịch tại cửa khẩu nhập khẩu căn cứ tình hình thực tế tiến hành xử lý theo phương thức trả lại hàng hoặc tiêu huỷ.

Một số cửa khẩu chỉ định nhập khẩu thanh long từ Việt Nam:

Theo quy định của Trung Quốc tại Biện pháp quản lý giám sát kiểm nghiệm kiểm dịch trái cây nhập khẩu có hiệu lực từ ngày 05 tháng 7 năm 2005, do cửa khẩu nhập khẩu cần có đủ không gian lưu trữ độc lập, có đủ phương tiện và thiết bị bảo quản, đáp ứng các yêu cầu về kiểm dịch

và phòng chống dịch bệnh và có đủ năng lực xử lý phòng hại, vì vậy Trung Quốc tiến hành chỉ định cửa khẩu kiểm dịch nhập khẩu với mặt hàng trái cây. Tổng Cục kiểm nghiệm kiểm dịch và giám sát chất lượng quốc gia Trung Quốc sẽ tiến hành kiểm tra cơ sở kiểm nghiệm kiểm dịch của từng cửa khẩu, bãi kiểm nghiệm để cấp phép phê chuẩn cửa khẩu chỉ định kiểm nghiệm nhập khẩu trái cây. Các cửa khẩu của Trung Quốc chỉ định nhập khẩu thanh long từ Việt Nam là:

- Tại Quảng Tây: Quảng Tây hiện có 06 cửa khẩu được AQSIQ cho phép nhập khẩu trái cây gồm: Cửa khẩu Bằng Tường; cửa khẩu sân bay quốc tế Lưỡng Giang Quế Lâm; Cửa khẩu Phòng Thành Cảng; Khu Cảng bảo thuế Khâm Châu; cửa khẩu Đông Hưng và cửa khẩu Long Bang, trong đó Khu thí điểm kiểm nghiệm thương mại biên giới Trung Quốc – ASEAN (Khả Phượng) tại Bằng Tường là cửa khẩu nhập trái cây lớn của Việt Nam với năng lực có thể giải phóng 400 lượt xe container/ngày.

- Tại Vân Nam: Vân Nam hiện được AQSIQ cho phép nhập khẩu trái cây tại 06 cửa khẩu chỉ định gồm: sân bay quốc tế Trường Thủy, cửa khẩu quốc tế Thụy Lệ (Ruili), cửa khẩu quốc tế Đại Lạc (Daluo), cửa khẩu quốc tế Hà Khẩu (Hekou), cửa khẩu quốc tế Mohan và cửa khẩu Quan Lũy (Guanlei); trong đó cửa khẩu lưu thông giao thương với Việt Nam là Hà Khẩu – Lào Cai. .

3.2. ĐÓNG GÓI

Thanh long được đóng trong thùng caton có đục thủng lỗ, được phân loại ra 3 loại: loại 1, loại 2, loại 3.

- Loại 1, màu sắc đẹp, quả to, được đóng trong thùng caton từ 32 - 36 quả/ thùng, có trọng lượng từ 10kg / thùng, 20kg/thùng, 25kg/thùng, bên ngoài xiết đai bằng dây nhựa màu đỏ.

- Loại 2. Màu sắc, kích cỡ quả kém hơn loại 1, được đóng trong thùng caton từ 36 - 50 quả/thùng, mỗi thùng giống như loại 1

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

(10kg/thùng, 20kg/thùng, 25kg/thùng), bên ngoài được xiết đai mép nhựa màu xanh.

- ❒ Loại 3. Màu sắc, kích cỡ quả kém hơn loại 2, được đóng trong thùng caton từ 36 - 50 quả/thùng, trọng lượng mỗi thùng từ 10kg/thùng; 20kg/thùng và 25kg/thùng, bên ngoài được xiết mép bằng dây nhựa màu vàng.

3.3. QUY ĐỊNH HẢI QUAN

Thuế xuất khẩu thanh long sang Trung Quốc là 0%.

Lệ phí xuất khẩu thanh long gồm phí kiểm dịch (do chi cục kiểm dịch cửa khẩu thu), phí đối với phương tiện vận tải (do hải quan thu thay cho địa phương), phí biên phòng (do biên phòng cửa khẩu thu), phí bến bãi (do công ty dịch vụ bến bãi thu). Tất cả các loại phí, lệ phí phải nộp ngay, theo từng chuyến hàng xuất khẩu (tất cả các loại chứng từ phí, lệ phí, được kèm với bộ chứng từ để được thông quan).

Hồ sơ hải quan bao gồm

- ❒ Tờ khai hải quan xuất khẩu lô hàng (tờ khai điện tử)
- ❒ Hợp đồng kinh tế giữa bên bán và bên mua.
- ❒ Hóa đơn thương mại (hóa đơn GTGT) của doanh nghiệp hoặc thương nhân Việt Nam.
- ❒ Các loại giấy tờ khác có liên quan: Bảng kê chi tiết lô hàng, giấy chứng nhận kiểm dịch, tờ khai đối với phương tiện vận tải, xác nhận của hải quan, tờ khai biên phòng về phương tiện vận tải.

Bốn loại giấy tờ trên là một bộ hồ sơ hải quan hoàn chỉnh để xuất khẩu lô hàng, mỗi lần xuất khẩu lô hàng chỉ cần một bộ.

Riêng tờ khai hải quan điện tử, doanh nghiệp và thương nhân Việt Nam có hàng xuất khẩu phải tự kê khai theo mẫu hướng dẫn của cơ quan hải quan.

Chủ hàng là người Việt Nam phải có hộ chiếu phổ thông để qua lại cửa khẩu chính ngạch.

3.4. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

3.4.1. Trao đổi hàng hóa cư dân biên giới

Cư dân biên giới sống trong phạm vi cách đường biên giới phía Trung Quốc 20 km được tiến hành trao đổi hàng hóa theo quy định và không vượt quá số tiền (8000 NDT/ngày).

Với hình thức giao dịch này, các loại trái cây Việt Nam được trao đổi cho cư dân biên giới phía Trung Quốc sẽ không bị ràng buộc về các thủ tục kiểm nghiệm kiểm dịch, hải quan cũng như không cần có giấy chứng nhận xuất xứ.

Cư dân biên giới phía Trung Quốc khi mang hàng hóa nhập cảnh theo hình thức trao đổi cư dân phải chấp hành kiểm tra và giám sát của hải quan sở tại; đồng thời điền tờ khai hải quan về hàng hóa xuất nhập khẩu cư dân biên giới.

3.4.2. Thương mại tiểu ngạch biên giới

Là hoạt động thương mại tại các cửa khẩu biên giới trên đất liền được chính phủ Trung Quốc công nhận giữa các doanh nghiệp khu vực biên giới được phép kinh doanh thương mại tiểu ngạch với doanh nghiệp biên giới hoặc các tổ chức thương mại khác của nước láng giềng. Nếu xuất khẩu trái cây sang Trung Quốc theo hình thức này, hiện Chính phủ Trung Quốc quy định phải thông qua các bước kiểm dịch kiểm nghiệm, kiểm tra hải quan… như thương mại chính ngạch.





PHẦN 4

CÁC GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ XUẤT KHẨU THANH LONG SANG TRUNG QUỐC

4.1. DANH MỤC GIẤY TỜ CẦN THIẾT PHÍA VIỆT NAM

Một bộ chứng từ đầy đủ cần thiết để xuất khẩu bao gồm:

- ❒ Hợp đồng (đối với xuất khẩu chính ngạch)
- ❒ Hoá đơn thương mại (do công ty tự phát hành)
- ❒ Bảng kê chi tiết lô hàng (do công ty tự phát hành)
- ❒ Bộ vận đơn (do công ty vận tải phát hành, trong đó công ty vận tải tự làm giấy phép vận tải quốc tế)
- ❒ Giấy chứng nhận xuất xứ (ở Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại các thành phố lớn hoặc đại diện tại các tỉnh)
- ❒ Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật (Do Chi cục kiểm dịch thực vật tại địa phương cấp và tái kiểm tại cửa khẩu, hoặc lấy tại cửa khẩu nếu là hàng rời): Phụ lục I (Mẫu giấy đăng ký kiểm dịch thực vật), III (Mẫu giấy tạm cấp kết quả kiểm dịch thực vật), IV (Mẫu giấy đăng ký kiểm dịch thực vật xuất khẩu hoặc tái xuất khẩu), V (Mẫu giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật) ban hành kèm theo Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- ❒ Tờ khai hàng hoá xuất khẩu (do Hải quan quy định. Doanh nghiệp nộp qua hệ thống điện tử. Trường hợp thực hiện trên tờ khai hải quan giấy, theo qui định tại khoản 2 điều 25 nghị định số 08/2015/NĐ – CP người khai hải quan phải nộp 2 bản chính tờ khai hàng hóa xuất khẩu theo mẫu hải quan 2015/XK phụ lục IV thông tư số 38/2015/TT-BTC). Ngoài ra, đơn vị xuất khẩu có thể tìm hiểu trực tiếp tại trang web của Tổng cục Hải quan:

  https://www.customs.gov.vn

  https://www.customs.gov.vn/Lists/VNACCS/ViewDetails.aspx?List=a8b06d24%2D87ae%2D4497%2Da09d%2D146472d5d21e&ID=491&ContentTypeId=0x01005A5C4C7F69CB9344A03267A001D70DA3

  https://www.customs.gov.vn/ChuyenMuc/VNACCS_VCIS/Default.aspx

- ❒ Đối với hàng xuất chính ngạch cần tất cả các giấy tờ trên. Đối với hàng hoá xuất tiểu ngạch không cần hợp đồng.
- ❒ Trong trường hợp sử dụng dịch vụ uỷ thác xuất khẩu thì sẽ ký hợp đồng uỷ thác với bên chuyên cung cấp dịch vụ, và tuỳ theo hình thức đàm phán với bên uỷ thác về các giấy tờ mà chủ hàng cần chuẩn bị, nhưng về cơ bản bên nhận uỷ thác sẽ lo toàn bộ giấy tờ cần thiết.

4.2. DANH MỤC GIẤY TỜ CẦN THIẾT PHÍA TRUNG QUỐC

4.2.1. Thực hiện theo chính sách trao đổi cư dân biên giới

- Đăng ký thẻ xe ô tô: Đối với xe chuyên dụng dùng cho hoạt động biên mậu và xe hàng thông thường đều đăng ký thẻ xe tạm thời tại Hải quan cửa khẩu Trung Quốc.
- Báo quan hàng hóa: Lái xe thực hiện nhập thông tin phương tiện và khai báo hàng hóa thông qua hệ thống điện tử.
- Chi phí thuế nhập khẩu của Trung Quốc: Đối với cư dân Trung Quốc sử dụng thẻ cư dân biên giới để giao dịch, mỗi cư dân giao dịch hàng hóa trong ngày với giá trị dưới 8.000 nhân dân tệ được miễn thuế nhập khẩu.
- Đối với chủ hàng (lái xe): Nộp phí thủ tục (nếu có, tại cửa khẩu Hà Khẩu, mức phí là 0,6% đến 0,7% giá trị hàng hóa).
- Giấy tờ giao nộp cho cơ quan kiểm dịch của phía Trung Quốc gồm có: Giấy Kiểm dịch y tế, thực vật có liên quan do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp.
- Hiện quy trình thực hiện tại khu vực giao dịch cư dân biên giới đang được áp dụng tại cửa khẩu Hà Khẩu (tỉnh Vân Nam) để tham khảo gồm các bước:
  - Đưa hàng vào Khu giao dịch cư dân biên giới;
  - Tiến hành giao dịch;
  - Làm các thủ tục thông quan;
  - Vận chuyển hàng hóa rời Khu giao dịch cư dân biên giới.

4.2.2. Thực hiện theo hình thức biên mậu tiểu ngạch

Các doanh nghiệp Trung Quốc khi nhập khẩu thanh long qua hình thức biên mậu tiểu ngạch phải xuất trình các giấy tờ sau cho các cơ quan chức năng của phía Trung Quốc để làm thủ tục thông quan hàng hóa:

- Giấy thông quan kiểm nghiệm kiểm dịch;
- Giấy chứng nhận xuất xứ form E (dùng để hưởng thuế suất ưu đãi theo cam kết khu vực mậu dịch tự do Trung Quốc –

german cooperation DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

ASEAN);

- ❒ Giấy đóng hàng (container) vận tải (có thể phải xuất trình hóa đơn và hợp đồng khi cần thiết);
- ❒ Giấy kiểm dịch y tế, thực vật do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp;
- ❒ Giấy đề nghị hải quan cho phép phương tiện vận tải nhập cảnh.

Về cơ bản các loại giấy tờ phục vụ cho hoạt động nhập khẩu bằng hình thức biên mậu tiểu ngạch cũng tương tự như hoạt động nhập khẩu chính ngạch.



Nguồn: https://i0.wp.com



PHẦN 5:

LỜI KHUYÊN DÀNH CHO CÁC TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU THANH LONG SANG TRUNG QUỐC

- Doanh nghiệp nên chuyển dần sang kinh doanh theo hình thức thương mại chính quy nhằm hạn chế tối đa hiện tượng ép cấp, ép giá hoặc các rủi ro khác trong thanh toán.

- Hiện thanh long Việt Nam cơ bản đã chiếm lĩnh thị trường Trung Quốc, vấn đề doanh nghiệp xuất khẩu cần lưu ý là làm sao giữ vững được thị phần cũng như tăng thêm giá trị gia tăng cho trái cây xuất khẩu.

- Xây dựng thương hiệu riêng cho thị trường Trung Quốc đối với các loại quả này. Khi đã xây dựng được thương hiệu cần tập trung xuất khẩu theo hình thức thương mại chính quy và tìm các đại lý phân phối chính thức; không nên xuất khẩu trái cây đã có thương hiệu theo hình thức thương mại biên giới để tránh việc cạnh tranh trực tiếp với các đại lý phân phối của mình.

- Tăng cường áp dụng mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VIET GAP và GLOBAL GAP nhằm đáp ứng đầy đủ các quy định về kiểm nghiệm kiểm dịch ngày càng nghiêm ngặt của Chính phủ Trung Quốc.

- Phân loại rõ ràng phẩm cấp, quy cách của từng loại hàng cụ thể trước khi xuất khẩu.

- Nghiên cứu thiết kế bao bì riêng cho thị trường Trung Quốc, trong đó nên ưu tiên các thông tin trên bao bì bằng tiếng Trung.

- Chủ động tuyển dụng nhân viên thông thạo tiếng Trung để có thể giao dịch trực tiếp và tìm hiểu thông tin thị trường cũng như các quy định liên quan của phía Trung Quốc để chủ động hơn trong kinh doanh với thị trường này.

- Hạn chế tối đa các sai sót không đáng có trong quá trình xuất khẩu trái cây, cụ thể như thông tin trên Giấy chứng nhận kiểm dịch, Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cần khớp với thực tế lô hàng xuất khẩu, tránh việc các cơ quan liên quan phía Trung Quốc không cho phép thông quan do vướng phải các

sai sót nêu trên, trong khi thực tế hàng xuất khẩu đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu của phía Trung Quốc.

- Cần tiếp tục đầu tư công nghệ, giống cây để nâng cao chất lượng trái cây xuất khẩu, hạn chế việc dựa chủ yếu vào điều kiện tự nhiên làm lợi thế cạnh tranh.

- Chú trọng công tác xúc tiến thương mại như chủ động tham gia các Hội chợ chuyên ngành về lĩnh vực nông sản tại Trung Quốc để quảng bá giới thiệu thanh long, đồng thời qua đó tìm kiếm các nhà nhập khẩu uy tín nhằm xuất khẩu thanh long sang thị trường Trung Quốc một cách chính quy, bài bản.

- Nghiên cứu khả năng hợp tác với một số doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại điện tử của phía Trung Quốc để nhập khẩu, tiêu thụ thanh long qua hình thức thương mại điện tử tại thị trường Trung Quốc.

- Xin giấy chứng nhận xuất xứ Form E do các Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) tại các địa phương cấp để được hưởng ưu đãi thuế nhập khẩu vào thị trường Trung Quốc theo cam kết trong khuôn khổ Khu vực mậu dịch tự do Trung Quốc – ASEAN (ACFTA).

- *Một số lưu ý đối với nội dung kiểm dịch, kiểm nghiệm theo các quy định của Trung Quốc:*

  - Hoa quả cần có xuất xứ rõ ràng, bao gồm thông tin nơi sản xuất, cơ sở đóng gói.

  - Ngoài bao bì cần ghi rõ tên sản phẩm, nơi sản xuất, tên cơ sở đóng gói.

  - Sản phẩm hoa quả phải phù hợp với nội dung giấy phép nhập khẩu; số lượng không được vượt quá số lượng cho phép; không được nhập khẩu kèm các loại hoa quả chưa được phép nhập khẩu chính thức.

  - Hoa quả nhập khẩu không được dính đất, cành hoặc lá

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

và không có côn trùng gây hại, cỏ dại hoặc các loại bệnh.

- ❖ Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng phải phù hợp với tiêu chuẩn cho phép của Trung Quốc.
- ❖ Tại giấy chứng nhận kiểm dịch do nước xuất khẩu cấp cần thống nhất 3 thông tin gồm số container, người nhận hàng, người ký kết hợp đồng thương mại.

❒ Lưu ý quy định chỉ định cửa khẩu nhập khẩu trái cây chính ngạch của phía Trung Quốc: Hoa quả nhập khẩu chính ngạch vào Trung Quốc phải thông qua các cửa khẩu do Tổng cục Kiểm dịch kiểm nghiệm và giám sát chất lượng hàng hóa quốc gia Trung Quốc (AQSIQ) chỉ định cho phép nhập khẩu. Hiện Quảng Tây và Vân Nam phê chuẩn các cửa khẩu nhập khẩu hoa quả chính ngạch gồm: Bằng Tường, sân bay quốc tế Lưỡng Giang - Quế Lâm, Phòng Thành Cảng, Khâm Châu, Đông Hưng, Long Bang, Thủy Khẩu (Quảng Tây) và Trường Thủy (Vân Nam).



Nguồn: http://media.beam.usnews.com

PHẦN 6:

ĐẾN VIỆC XUẤ



CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN
ẤT KHẨU THANH LONG SANG TRUNG QUỐC

6.1. CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

TT	Tên đơn vị	Liên hệ
1	Thương vụ Việt Nam tại Trung Quốc	Địa chỉ: Số 32 Đường Guanghua, quận Chaoyang, Jianguomen Wai, Beijing, P.R. China. P.C: 100600 Điện thoại: (086)10-65329915 Email: cn@moit.gov.vn Fax: (86)10-65325415
2	Chi nhánh Quảng Châu của Thương vụ Việt Nam tại Trung Quốc	Địa chỉ: Phòng 1304, tầng 13th Guangzhou Peace World Plaza. Số 362-366 đường Huanshidong Điện thoại: (86-20)-8374.4984 ; (86) 137 6334 3693 Email: quangchau@moit.gov.vn; thuongvuqc@aliyun.com Fax: (86-20)-8374.0461
3	Chi nhánh Côn Minh của Thương vụ Việt Nam tại Trung Quốc	Địa chỉ: Tai long hong rui Hotel, 279 đường Chuncheng, Kunming,Yunnan, Trung Quốc Điện thoại: (86) 8713-512621 Email: conminh@moit.gov.vn Fax: (86)871-63519119
4	Chi nhánh Nam Ninh của Thương vụ Việt Nam tại Trung Quốc	Địa chỉ: Phòng 1919, Tòa nhà 2nd, Minzu Avenue, Trung tâm quốc tế Hang Yang, Số. 131 Minzu Avenue, thành phố Nam Ninh, Trung Quốc Điện thoại: (867)715-534752 Email: namninh@moit.gov.vn Fax: (867)715-534751
5	Văn phòng Xúc tiến thương mại Việt Nam tại Thành phố Trùng Khánh	Địa chỉ: Số 10, Tầng 12th, Tòa nhà Fuli Haiyang Guoji , đường Beichengtian, quận Jiangbei, thành phố Chongqing, Trung Quốc. Điện thoại: (86).23.67906219; Fax: (86). 23.67908285; Email: trungkhanh@vietrade.gov.vn

german cooperation DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

- Cơ quan kiểm nghiệm kiểm dịch của Việt Nam

TT	Tên đơn vị	Liên hệ
1	Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động thực vật (Văn phòng SPS Việt Nam)	Địa chỉ: Tòa nhà A3, số 10 đường Nguyễn Công Hoan, TP Hà Nội, Việt Nam Email: spsvietnam@mard.gov.vn Điện thoại: (084)-024-37344764 Website: http://www.spsvietnam.gov.vn Fax: (084)-024-373449019
2	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1	Địa chỉ: Nhà E, Số 8, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội Điện thoại: 438361399
3	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 2	Địa chỉ: Số 2 Ngô Quyền Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng
4	Trung tâm Phân tích và Kiểm đinh hàng hóa xuất nhập khẩu - Chi nhánh Công ty TNHH Thiết bị KHKT Hải Ly	Địa chỉ: A8 đường số 1, KDC Phú An, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, Cần Thơ
5	Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3	Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai ĐT: 0613836212 Fax: 0613836298
6	PKN của Công ty SGS Việt Nam TNHH	Lô III/21, đường 19/15A, khu công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 08 38160999 Fax: 08 38160996
7	PKN của Công ty TNHH Eurofins Sắc ký Hải Đăng	79 Trương Định, phường Bến Thành, Quận 1, TP HCM ĐT: 0838239643 Fax: 0838239872
8	CSKN Công ty TNHH Bureau Veritas Consumer Products Services Việt Nam	Lô C7-C9, Cụm 2, KCN Cát Lái, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP HCM

TT	Tên đơn vị	Liên hệ
9	Trung tâm phân tích và thử nghiệm 2- Vinacontrol Công ty TNHH giám định Vinacontrol Tp. HCM	Lô U.18a, Đường số 22, Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM ĐT: 0837700922 Fax: 083770099
10	Phòng phân tích môi trường thuộc Trung tâm phân tích và chuyển giao công nghệ môi trường- Viện Môi trường Nông nghiệp	Phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0437892397 Fax:0437892397 Điện thoại: 438361399
11	Trung tâm Dịch vụ Phân tích Thí nghiệm TP. Hồ Chí Minh	02 Nguyễn Văn Thủ, Quận 1, TP HCM ĐT: 0838295087 Fax: 0838293087
12	Phòng thử nghiệm Hóa Sinh thuộc Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bình Thuận	Số 04, Nguyễn Hội, Phan Thiết, Bình Thuận ĐT: 0623828513 Fax: 623822766
13	Phòng phân tích môi trường, Trung tâm phân tích và chuyển giao công nghệ môi trường- Viện Môi trường nông nghiệp	Phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0437892397 Fax: 0437892397

- Hải quan Việt Nam

- Cơ quan kiểm nghiệm kiểm dịch của Trung Quốc

TT	Tên đơn vị	Liên hệ
1	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Bắc Kinh	Địa chỉ: Số 6 phố Điểm Thủy viên, Quận Triều Dương Thành phố Bắc Kinh PC: 100026 Điện thoại: (86) 10-58619900 website: http://www.bjciq.gov.cn
2	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Bắc KinhCục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh sân bay Thủ đô nghiệp	Địa chỉ: Số 566-2 đường Thuận Bình, Quận Thuận Nghĩa, Thành phố Bắc Kinh, PC: 101300 Điện thoại: (86) 10- 61407131 Fax: (86) 10- 61407132

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT
Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

TT	Tên đơn vị	Liên hệ
3	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Phong Đài	Địa chỉ: Số 259, Ngũ Lí điểm, Quận Phong Đài, Thành phố Bắc Kinh PC: 100071 Điện thoại: (86) 10-58648223
4	Văn phòng Bình Cốc Cục Bắc Kinh	Địa chỉ: Trung tâm Logistics Mã Phường, Quận Bình Cốc, Thành phố Bắc Kinh PC: 101204 Điện thoại: (86) 10-58648567 ; Fax：(86) 10-61990768
5	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Thâm Quyến	Địa chỉ: Số 1011 đường Phúc Cường, Quận Phúc Điền TP Thâm Quyến PC: 518045 Fax: 0838293087
6	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Hồ Nam	Địa chỉ: Số 188 đường Tương Phủ trung, Quận Vũ Huê, TP Trường Sa Điện thoại: (86) 731－85627519 Fax：(86) 731-85627500 Website: http://www.hnciq.gov.cn/
7	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Hạ Môn	Địa chỉ: Số 118 đường Đông Độ, TP Hạ Môn PC: 361012 Điện thoại: (86)592-5675533Liêm, Hà Nội ĐT: 0437892397 Fax: 0437892397
8	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Quảng Đông	Địa chỉ: Số 66 đường Châu Giang Tân thành Hoa thành, TP Quảng Châu PC: 510623 Điện thoại：(86) 20-38290073 Website: http://www.gdciq.gov.cn/
9	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Thiên Tân	Địa chỉ: Số 8 Triệu phát Tân thôn, đường lớn số 2 Khu kinh tế mở TP Thiên Tân Điện thoại: (86) 22－25324317. Website: http://www.tjciq.gov.cn

TT	Tên đơn vị	Liên hệ
10	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Chiết Giang	Địa chỉ: Số 126 đường Phú Xuân Quận Thượng Thành, TP Hàng Châu (PC: 310016) Điện thoại: (86) 571-81100111 Fax：0571-81100118 Website：www.ziq.gov.cn
11	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Sơn Đông	Địa chỉ: Số 2 đường Trung Sơn, Quận Thị Nam, TP Thanh Đảo PC: 266001 Điện thoại: (86) 532-80886666 Website: http://www.sdciq.gov.cn
12	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Ninh Ba	Địa chỉ: Số 9 đường Mã Viên, TP Ninh Ba (PC: 315012) Điện thoại: (86) 57487021910 Website: http://www.nbciq.gov.cn
13	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Vân Nam	Địa chỉ: Số 429 đường Điềm Chì, Thành phố Côn Minh (PC: 650228) Điện thoại: (86) 87164631119 Website: http://www.ynciq.gov.cn/
14	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Hồ Bắc	Địa chỉ: Số 588 đường Cầm Đài, Quận Hán Dương, TP Vũ Hán PC: 430050 Điện thoại: (86) 27-58906222 Website: http://www.hbciq.gov.cn
15	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh	Địa chỉ: Số 312 đường Hồ Đông TP Phúc Châu (PC: 350001) Điện thoại: (86) 591- 87879003 87065000 Fax：(86) 591- 87065120 Website: http://www.fjciq.gov.cn/
16	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Thượng Hải	Địa chỉ: số 1208 đường Dân Sinh, Quận Phố Đông mới, TP Thượng Hải (PC: 200135) Điện thoại: 38620168 Website: http://www.shciq.gov.cn/
17	Cục Kiểm nghiệm kiểm dịch xuất nhập cảnh Chu Hải	Địa chỉ: số 501 đường Ngân Hoa, Quận Hồng Công, TP Chu Hải PC: 519000 Điện thoại: (86) 756-3219001 Website: http://www.zhciq.gov.cn

- Hải quan Trung Quốc

Published by giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH
german cooperation DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

6.2. ĐỐI TÁC CUNG ỨNG

TT	Tên đơn vị	Liên hệ
1	Hợp tác xã thanh long Tầm Vu	Ấp Hội Xuân, thị trấn Tầm Vu, Châu Thành, Long An Email: htxthanhlongtamvu@yahoo.com.vn
2	Hợp tác xã thanh long Nam Thuận Việt	70 Tuyên Quang, Phường Bình Hưng, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận Điện Thoại: (062)3. 825.929 - 0868 259496 Email: namthuanvietcoop@gmail.com http://namthuanviet.vn
3	Hợp tác xã thanh long Mỹ Tịnh An	Ấp An Thị, Xã Mỹ Tịnh An, Huyện Chợ Gạo, Tỉnh Tiền Giang
4	Hợp tác xã thanh long Vĩnh Trà	Số 03, Quốc lộ 53, ấp Bến Có, xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh Điện thoại: 0947.333.400 0919.011.199 Email: thanhlongvinhtra@gmail.com Website: www.thanhlongtravinh.com
5	Hợp tác xã sản xuất thanh long Hàm Hiệp	Địa chỉ: Thôn Phú Điền, Xã Hàm Hiệp, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận 01239024323
6	Hợp tác xã thanh long Thuận Tiến	2D, Tổ 7, Thôn Thuận Điền, Xã Hàm Liêm, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận Điện thoại: 0934 065 333 Email: info@thuantiengap.com - support@thuantiengap.com Website: thuantiengap.com
7	Hợp tác xã thanh long Vũng Mây Bình Thuận	Địa chỉ: Thôn 6, Xã Hàm Chính, Huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
8	Hợp tác xã thanh long hữu cơ Phú Hội	Địa chỉ: Thôn Phú Nhang, Xã Hàm Hiệp, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận

6.3. KHÁCH HÀNG (HỘI CHỢ VÀ KHÁCH HÀNG TRUNG QUỐC)

6.3.1. Danh sách một số hội chợ lớn tại Trung Quốc

- Hội chợ Trung Quốc – ASEAN (CAEXPO) tại Nam Ninh, Quảng Tây (http://eng.caexpo.org/)
- Hội chợ Xuất nhập khẩu hàng hóa Côn Minh, Hội chợ Trung Quốc – Nam Á và Hội chợ hàng hóa Nam Á Đông Nam Á tại Vân Nam（https://www.csa-expo.com/NBGW/index）
- Hội chợ nhập khẩu quốc tế Thượng Hải (được Chính phủ Trung Quốc tổ chức kỳ đầu tiên vào tháng 11 năm 2018)
- Hội chợ xuất nhập khẩu hàng hóa Trung Quốc tại Quảng Châu (http://www.cantonfair.org.cn/en/index.aspx)
- Hội chợ đầu tư quốc tế và mua sắm toàn cầu tại Trùng Khánh (http://www.ccisf.com/en/index.aspx)
- Hội chợ quốc tế miền Tây tại Tứ Xuyên (http://xbh.wcif.cn/EN/12593/index.shtml)
- Hội chợ thực phẩm quốc tế tại Bắc Kinh (http://xbh.wcif.cn/EN/12593/index.shtml)
- Hội chợ hàng hóa quốc tế Nghĩa Ô, Trung Quốc tại Chiết Giang (http://www.yiwufair.com/)
- Hội chợ Thực phẩm và đồ uống Trung Quốc tại Hồ Nam (http://en.cfce-china.com/)
- Hội chợ giao dịch thương mại hai Bờ tại Phúc Kiến (http://www.china518.gov.cn/html/1/2016-12-21/0444442389.shtml)
- Hội chợ thực phẩm và giao dịch mua sắm Nam Kinh, Giang Tô
- Hội chợ giao dịch hàng nông sản Trung Quốc (Lang Fang) tại Hồ Bắc
- Hội chợ quốc tế giao dịch hàng nông sản chất lượng cao Thiên Tân (http://tjncpjy.nongbohui.com/)

- Hội chợ giao dịch nông nghiệp – thực phẩm quốc tế Trường Xuân, Trung Quốc (http://www.ccnby.com/index.php/Home/indexa/index1.html)
- Hội chợ thương mại, đầu tư chế biến nông sản Trung Quốc tại Hồ Nam (http://www.zgnqh.com/index.html)
- Triển lãm thương mại và đầu tư miền Trung, Trung Quốc tại An Huy (http://expocentralchina.mofcom.gov.cn/1800000608_10000098_8.html)
- Triển lãm thực phẩm sạch Trung Quốc tại Giang Tây (http://www.cgfexpo.com/)
- Triển lãm nông nghiệp, rau quả quốc tế tại Yên Đài, Sơn Đông (http://www.fruitveg-expo.com/)
- Hội chợ giao dịch hàng nông sản nhiệt đới Hải Nam
- Hội chợ thương mại, đầu tư phát triển xanh Thanh Hải, Trung Quốc
- Hội chợ hợp tác thương mại, đầu tư khu vực Đông Tây, Trung Quốc và Triển lãm quốc tế Con đường tơ lụa tại Thiểm Tây (http://en.onlinew.com.cn/)



Nguồn: https://www.freshfruitportal.com

6.3.2. Danh sách một số nhà nhập khẩu các loại trái cây của Trung Quốc

TT	Họ tên	Doanh nghiệp	Chức danh	Liên hệ
1	Hoàng Tiểu Bình	Công ty TNHH siêu thị Hoa Nhuận, Quảng Tây	Phó Tổng Giám đốc	18677165891
2	Vương Xuân Minh	Công ty TNHH Logistics nông sản quốc tế Hải Cát Tinh, Quảng Tây	Trung tâm phục vụ khách hàng	15078818107
3	Hà Thiếu Thanh	Công ty TNHH nông sản Kim Kiều Ngũ Châu, Quảng Tây	Phó Giám đốc	15678892659
4	Mạc Đan	Ngành hoa quả chợ Kim Kiều		18977182059
5	Lư Lương Hưng	Công ty TNHH thương mại Lạc Thương, Nam Ninh	Giám đốc Ban Rau quả	13768887906
6	Từ Hiệp	Công ty TNHH Thương mại điện tử Nam Ninh	Giám đốc Ban Thị trường	17736628560
7	Đàm Vĩ Cường	Công ty TNHH thương mại Nam Ninh	Ban Sản phẩm đặc sắc Quảng Tây	13481006383
8	Chu Vĩnh	Công ty TNHH đầu tư cô nương dân tộc Choang	Chủ tịch HĐQT	13878835788
9	Tạ Chấn Tây	Công ty TNHH hoa quả Nam Ninh	Giám đốc phân phối	18078199707
10	Lý Sáng Mậu	Công ty TNHH hoa quả Bo Fu, Quảng Tây	Tổng Giám đốc	13077776870

TT	Họ tên	Doanh nghiệp	Chức danh	Liên hệ
11	Tạ Băng	Công ty TNHH quản lý chuỗi cung ứng Xin Nong Ren, Quảng Tây	Phó Tổng Giám đốc	13878160175
12	Giang Hoằng	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Xin Hui Cai, Quảng Tây	Tổng Giám đốc	17776223880
13	Khảo Hồng Mai	Công ty TNHH thương mại quốc tế Hải Đồ, Quảng Tây	Tổng Giám đốc	13877119531
14	Phiền Tư Tài	Công ty TNHH phát triển nông nghiệp Pan Huang, Quảng Tây	Chủ tịch HĐQT	15077129248
15	Hoàng Bô	Công ty TNHH Thương mại Việt Quốc, Nam Ninh	Tổng Giám đốc	13507710991
16	Trình Lâm Quân	Công ty TNHH phát triển nông nghiệp sinh thái Nam Ninh	Tổng Giám đốc	13517667136
17	Trần Khôn	Công ty TNHH chuỗi logistics lạnh nông sản Quế Hải, Quảng Tây	Giám đốc	18577056366
18	Hoàng Chấn Hoa	Công ty TNHH thương mại Phương Chu	Tổng Giám đốc	18807702821
19	Bàng Xuân Quốc	Công ty TNHH thực phẩm đông lạnh Bảo Thông, Đông Hưng	Tổng Giám đốc	13907798221
20	Dương Vĩnh Đông	Công ty TNHH thương mại điện tử Lian Yun Cang, Đông Hưng	Tổng Giám đốc	18977062818

TT	Họ tên	Doanh nghiệp	Chức	Liên hệ
21	Tạ Hồng Dị	Công ty TNHH thực phẩm quốc tế Trung Việt Thái, Đông Hưng	Tổng Giám đốc	13977004771
22	Hoàng Hiểu Phong	Công ty TNHH thương mại Mai Duo Duo, Đông Hưng	Tổng Giám đốc	13877062683
23	Mao Thuý Anh	Công ty TNHH thương mại lâm viên, Đông Hưng	Tổng Giám đốc	13977069248
24	Trâu Phong	Công ty TNHH phát triển nông nghiệp Vạn Thanh, Đông Hưng	Giám đốc	18377096868
25	Lý Vệ Đông	Công ty logistics quốc tế Vạn Thông, Đông Hưng	Tổng Giám đốc	18677031798
26	Trần Khang Lệ	Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Hoa Bằng, Bằng Tường	Giám đốc	13471128680
27	Thang Thành Vĩ	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kiều Thịnh, Quảng Tây	Tổng Giám đốc	13907815228
28	Triệu Tiểu Anh	Công ty TNHH thương mại XNK Bo Sheng, Quảng Tây	Tổng Giám đốc	13737133758
29	Lưu Nhật Kim	Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Đường Diệp, Bằng Tường	Giám đốc	13558411220
30	Khâu Liên Kiều	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Phú Thăng, Quảng Tây	Giám đốc	

TT	Họ tên	Doanh nghiệp	Chức danh	Liên hệ
31	Diệp Cần Anh	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Tân Tường, Quảng Tây	Giám đốc	13807874916
32	Lư Xuân Hoa	Công ty TNHH thương mại Vạn Lợi, Bằng Tường	Chủ tịch HĐQT	13878710652
33	Nông Tuyết Nghệ	Công ty TNHH thương mại Thiên Lỗi	Chủ tịch HĐQT	13507813463
34	Lý Mỹ Phương	Công ty TNHH thương mại Phong Thạc, Bằng Tường	Giám đốc	13978899423
35	Nông Nhuận Đông	Công ty TNHH thương mại Ngọc Thái, Bằng Tường	Tổng Giám đốc	15277188481
36	Mã Chí Cao	Công ty TNHH thương mại Kiều Chí, Bằng Tường	Tổng Giám đốc	13978781055
37	Củng Hướng Bằng	Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Sheng Mu, Quảng Tây	Giám đốc	18577056366
38	Hoàng Tân	Công ty TNHH thương mại Lu Yuan Xiang, Quảng Tây	Trợ lý Tổng Giám đốc	18278172588
39	Chung Hằng Sơn	Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Quốc Chính, Bằng Tường	Tổng Giám đốc	13878758988



6.4. DỊCH VỤ HỖ TRỢ

6.4.1. Danh sách một số đơn vị cung cấp dịch vụ logistic của Trung Quốc

TT	Doanh nghiệp	Người liên hệ	Điện thoại	Email
1	Công ty hữu hạn logistics quốc tế Trùng Khánh-ASEAN	Zeng Yi	(86)18680799766	chris.zeng@cail56.com
2	Công ty hữu hạn logistics Tian Guang, Trùng Khánh	Zhang Si Wei	(86)17784256222	richard.zhang@tianguang-logistics.com
3	Công ty hữu hạn logistics Trí Hợp Tín, Tô Châu	Zou Ya Zhou	(86)18912626237	zouyazhou@zhihx.com
4	Công ty hữu hạn quản lý chuỗi cung ứng Chính Quảng Thông, Trùng Khánh	Lai Yong Zhu	(86)13638320117	laiyongzhu@zgt56.com
5	Công ty hữu hạn logicstics quốc tế Dinh Chen, Thâm Quyến	Gong Jian	(86)13585861086	timely@topchains.cn
6	Công ty hữu hạn đại lý vận tải quốc tế Guang Huan, Trùng Khánh	Zheng Tu	(86)17764897000	
7	Công ty hữu hạn quản lý chuỗi cung ứng Jie Di, Quảng Tây	Li Wen Zhao	(86)13302958790	
8	Công ty hữu hạn logistics quốc tế Yamato, chi nhánh Thâm Quyến	Liu Ming Jin	(86)13798315706	

6.4.2. Danh sách một số đơn vị cung cấp dịch vụ Logistic của Việt Nam

TT	Doanh nghiệp	Liên hệ
1	Công Ty CP TM & CPN Nội Bài (NETCO) - CN Bình Thuận	Địa chỉ: A24 Trường Chinh, Xuân An, Phan Thiết, Bình Thuận Mobile: 01688215663 Email: kietvt@netco.com.vn Website: http://netco.com.vn
2	Công Ty Cổ Phần Chuyển Phát Nhanh Tín Thành	Địa chỉ: 280, Đường 19/4, Tp. Phan Thiết, Bình Thuận, Vietnam Phone: +84 623832581
3	Công ty Xuân Cương	Cửa khẩu Hữu Nghị, Lạng Sơn Liên hệ: Việt Anh Mobile: 09832120555
4	Công ty CP Logistics Kim Thành	Lô KB13, Đường T5 (Khúc Thừa Dụ), Khu TM-CN Kim Thành, Phường Duyên Hải, Lào Cai ĐT: 0214 3906 118 Tổng Giám đốc Đặng Quyết Chiến, ĐT: 0988500286

Support for Economic Cooperation in Sub-Regional Initiatives in Asia (SCSI)

Regional economic integration processes in Asia have led to a significant reduction of trade barriers. The rapid development and still increasing number of bi- and multilateral Free Trade Agreements (FTAs) in the region shows Asia's growing importance for global trade liberalisation. To further build and sustain regional mechanisms and structures for a free flow of trade and cross-border investments, collective efforts and the development of joint interests of all stakeholders are necessary. Despite the fact that some agreements have been reached in the Asian region, trade facilitation measures still lack sufficient implementation. As a consequence, non-tariff barriers (NTBs) are hampering intra-regional trade. Given the development gaps in the region, especially less developed countries (LDCs) encounter obstacles in fully reaping the potential benefits of regional economic integration. So far intra-regional trade flows in Asia remain relatively low while regional free trade agreements like the ASEAN-China Free Tarde Agreement (ACFTA) remain underutilised.

Our Approach

The SCSI Programme aims to support both public stakeholders at the national, (sub-) regional and local level, and private stakeholders from the areas of business, and academia in the context of sub-regional cooperation. In doing so, the programme intends to enhance the structural conditions of regional economic cooperation, improve the implementation capabilities of the relevant stakeholders, and foster the inclusion of the private sector in relevant processes.

The approach centres on strengthening and improving the quality of economic cooperation between the specified target countries – Cambodia, Lao PDR and Viet Nam in the framework of the ACFTA, as well as Mongolia in the framework of the Greater Tumen Initiative (GTI) – and the PR China. China is to adopt an active role as both, an economic and development partner as well as a driver of sub-regional cooperation.

In this connection, the project is providing assistance above all for trade facilitation measures, cross-border economic cooperation and

private sector engagement as tools of regional integration. In remote border regions, especially where the economies and the structures in place are weak, the project aims to create pro-poor spill-over effects by increasing economic integration, border trade and investment.

Results Achieved so far

The project builds on the results of the predecessor project "Regional Economic Cooperation (RCI) in Asia" as well as on the experience gained in international cooperation with regional programmes in the fields of economic integration and private sector development. The information and training courses offered by the project on the use of regional trade agreements by the private sector improve access to the Chinese market for poorer neighbouring countries. The project also encourages the inclusion of private companies in local cross-border cooperation.

The capacity of partner countries to become involved in economic integration processes through regional initiatives is enhanced thanks to sector studies and the development of skills and resources. Training courses and, in particular, the regional transfer of knowledge as a form of South-South cooperation have also helped to make the regional initiatives and secretariats more professional.

Fact Box SCSI	
Commissioned by	German Federal Ministry for Economic Cooperation and Development (BMZ)
Implementation by	Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH
Focus Countries	Cambodia, Lao PDR, Mongolia, Viet Nam
Duration	04/2015 – 03/2019
Overall Volume	EUR 4,5 Million
Responsible	Magnus C. M. Brod, magnus.brod@giz.de
Further Info	www.connecting-asia.org www.slideshare.net/RCI-Asia

Thông tin về Chương trình hỗ trợ hợp tác kinh tế cho các sáng kiến tiểu vùng tại châu Á (SCSI)

Quá trình hội nhập kinh tế khu vực ở Châu Á dẫn tới việc giảm đáng kể các rào cản thương mại. Sự phát triển nhanh chóng và ngày càng tăng của các Hiệp định Thương mại Tự do song phương và đa phương trong khu vực cho thấy tầm quan trọng ngày càng tăng của châu Á đối với tự do hóa thương mại toàn cầu. Để tiếp tục xây dựng và duy trì các cơ chế và cấu trúc khu vực cho tự do thương mại và đầu tư xuyên biên giới, cần có sự nỗ lực tập thể và phát triển lợi ích chung của tất cả các bên liên quan. Mặc dù đã đạt được một số thỏa thuận trong khu vực Châu Á, nhưng các biện pháp nhằm tạo thuận lợi cho thương mại vẫn chưa được thực thi đầy đủ. Do vậy, các hàng rào phi thuế quan đang cản trở thương mại trong khu vực. Do những khoảng cách về phát triển trong khu vực, đặc biệt là các nước kém phát triển gặp khó khăn trong việc có được lợi ích tiềm năng từ hội nhập kinh tế khu vực, cho đến nay các dòng chảy thương mại trong khu vực ở châu Á vẫn duy trì ở mức tương đối thấp, trong khi các hiệp định thương mại tự do khu vực như Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) vẫn chưa được áp dụng đầy đủ.

Cách tiếp cận

Chương trình SCSI nhằm hỗ trợ các bên liên quan ở cấp quốc gia, cấp (tiểu) vùng, cấp địa phương, và các bên liên quan thuộc khu vực tư nhân trong lĩnh vực kinh doanh và học thuật trong bối cảnh hợp tác tiểu vùng. Chương trình dự định tăng cường các điều kiện cơ cấu của hợp tác kinh tế khu vực, cải thiện năng lực thực hiện của các bên liên quan và thúc đẩy sự tham gia của khu vực tư nhân vào các quy trình có liên quan.

Cách tiếp cận tập trung vào việc củng cố và nâng cao chất lượng hợp tác kinh tế giữa các quốc gia mục tiêu - Campuchia, Lào và Việt Nam trong khuôn khổ ACFTA, Mông Cổ trong khuôn khổ Sáng kiến sông Tumen mở rộng (Greater Tumen Initiative) và Trung Quốc. Trung Quốc sẽ đóng vai trò chủ động như là một đối tác kinh tế và phát triển, đồng thời là cũng là động lực cho sự hợp tác tiểu vùng.

Trong bối cảnh đó, dự án hỗ trợ các biện pháp thúc đẩy thương mại,

hợp tác kinh tế xuyên biên giới và sự tham gia của khu vực tư nhân như là công cụ giúp hội nhập khu vực. Tại các vùng biên giới xa xôi, đặc biệt nơi kinh tế và các cấu trúc còn yếu kém, mục đích của dự án là tạo hiệu ứng lan tỏa cho người nghèo bằng cách tăng cường hội nhập kinh tế, thương mại biên giới và đầu tư.

Kết quả đạt được cho tới nay

Dự án này dựa trên kết quả của dự án tiền nhiệm "Hợp tác kinh tế khu vực (RCI) ở Châu Á" cũng như các kinh nghiệm thu được trong hợp tác quốc tế với các chương trình khu vực trong lĩnh vực hội nhập kinh tế và phát triển khu vực tư nhân. Dự án cung cấp các khóa đào tạo và thông tin cho khu vực tư nhân về việc sử dụng các hiệp định thương mại khu vực nhằm cải thiện việc tiếp cận thị trường Trung Quốc cho các nước láng giềng. Dự án cũng khuyến khích sự tham gia của các công ty tư nhân trong việc hợp tác địa phương xuyên biên giới.

Năng lực của các nước đối tác tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế thông qua các sáng kiến khu vực được tăng cường nhờ các nghiên cứu ngành và phát triển các kỹ năng và nguồn lực. Các khóa đào tạo, và đặc biệt, việc chuyển giao tri thức trong khu vực góp phần làm cho các sáng kiến và các ban thư ký khu vực chuyên nghiệp hơn.

Thông tin SCSI	
Được ủy quyền bởi	German Federal Ministry for Economic Cooperation and Development (BMZ)
Được thực hiện bởi	Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH
Các quốc gia trọng điểm	Cambodia, Lao PDR, Mongolia, Viet Nam
Thời gian	04/2015 – 03/2019
Tổng ngân sách	EUR 4,5 Million
Chịu trách nhiệm	Magnus C. M. Brod, magnus.brod@giz.de
Thông tin thêm	www.connecting-asia.org www.slideshare.net/RCI-Asia



VIETNAM TRADE PROMOTION AGENCY (VIETRADE)

The Vietnam Trade Promotion Agency (VIETRADE) is a governmental organization of Vietnam responsible for national regulation of trade and investment promotion for development of industry and trade.

VIETRADE provides a wide spectrum of services to assist Vietnamese and foreign enterprises in their business development and expansion.

Main activities

- Proposing to the Government policies and measures for the development of business support activities, national branding programs, and investment for development of industry & trade;
- Providing business information to trade support institutions and enterprises;
- Conducting market research and analysis for the purpose of formulating national trade promotion policies;
- Assisting Vietnamese and foreign enterprises to identify business opportunities, customers, suppliers and partners through dispatching trade missions abroad, hosting foreign business missions to Vietnam, and organizing business meetings, seminars and conferences for Vietnamese and foreign enterprises;
- Regulating, in co-ordination with relevant authorities, all commercial advertising activities, sales promotion activities and trade fairs in Vietnam;
- Administering the National Branding Program; assisting the Vietnamese enterprises in building, promoting and protecting their product brandings;
- Administering, in co-ordination with relevant authorities, the National Trade Promotion Program;
- Assisting and guiding local industry & trade departments,

trade support institutions in Vietnam, and oversea trade representative offices in trade promotion and in investment promotion for industry development;

- ❒ Training Vietnamese enterprises and trade support institutions in trade promotion and in investment promotion for industry development;
- ❒ Producing trade & industry television programs;
- ❒ Co-operating with international and foreign organizations in trade promotion and in investment promotion for industry development.

Vietrade's services for foreign enterprises

- ❒ Providing business information;
- ❒ Assisting in organization of and participation in trade fairs and exhibitions in Vietnam;
- ❒ Providing consulting services and technical assistance in doing business with Vietnam;
- ❒ Supporting to develop business in Vietnam;
- ❒ Export Promotion Center

german cooperation
DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

Published by
giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

Schweizerische Eidgenossenschaft
Confédération suisse
Confederazione Svizzera
Confederaziun svizra

Swiss Confederation

Federal Departement of Economic Affairs,
Education and Research EAER
State Secretariat for Economic Affairs SECO

VIETRADE
BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

GIỚI THIỆU NHÓM TÁC GIẢ

CẨM NANG HƯỚNG DẪN XUẤT KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC CHO QUẢ THANH LONG

TS. NGUYỄN THỊ HỒNG MINH

Tiến sỹ Kinh tế,
Trường Đại học Kinh tế Quốc dân



- Tiến sĩ Nguyễn Thị Hồng Minh có 20 năm kinh nghiệm nghiên cứu, tư vấn và giảng dạy trong lĩnh vực quản lý công, phân tích chính sách, giáo dục và việc làm, đào tạo nâng cao năng lực cho doanh nghiệp.
- Tiến sĩ Nguyễn Thị Hồng Minh tốt nghiệp Chương trình sau đại học về Quản trị kinh doanh cao cấp, Thạc sĩ Quản lý và Tiến sĩ Kinh tế, đã xuất bản nhiều công trình đăng trên các Tạp chí khoa học, Kỷ yếu hội thảo trong và ngoài nước.



TS. NGUYỄN BẢO THOA

Tiến sỹ Quản trị Kinh doanh,
Đại học Châu Âu – Thuỵ Sỹ

- TS. Nguyễn Bảo Thoa hiện đang công tác tại Viện nghiên cứu và Phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (VIRI).
- TS. Nguyễn Bảo Thoa có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kết nối thị trường, tư vấn phát triển thương hiệu cũng như nâng cao năng lực cho doanh nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn bền vững ở Việt Nam. TS. Nguyễn Bảo Thoa đã tham gia xây dựng chiến lược xuất khẩu cho một số mặt hàng nông sản và thủ công mỹ nghệ Việt Nam

Ths. NGUYỄN THỊ MINH THÚY

Thạc sỹ Quản trị công, Đại học Hawaii, Hoa Kỳ

- Phó Giám đốc quốc gia Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam/Phó trưởng phòng Phòng Quan hệ quốc tế, Cục Xúc tiến thương mại.
- Kinh nghiệm chính: Chuyên gia của tổ chức Liên Hợp quốc (UNCTAD) về huấn luyện và đào tạo doanh nhân của Chương trình đào tạo Doanh nhân Empretec; huấn luyện giảng viên/chuyên gia và doanh nghiệp kỹ năng xúc tiến thương mại; tư vấn/huấn luyện cho các doanh nghiệp xuất khẩu phát triển kế hoạch xuất khẩu.









CẨM NANG HƯỚNG DẪN XUẤT KHẨU VÀO THỊ TRƯỜNG **TRUNG QUỐC** CHO **QUẢ THANH LONG**